

Chương 2

Hắn cố giữ ấm một lọn tóc của cô trong tay. Những tinh thể nước đá nhỏ xíu đã bắt đầu tan chảy bàn tay hắn trở nên ẩm ướt. Hắn cẩn thận liếm đi những dòng nước đá đó.

Hắn tỉ má lên cạnh bồn tắm và cảm thấy lạnh giá xuyên suốt vào da. Cô ấy thật xinh đẹp. Trôi nổi ở đó giữa những cụm băng.

Mối liên hệ giữa hai người bọn họ vẫn luôn tồn tại. Không gì có thể thay đổi. Chẳng có gì khác đi. Hai người bọn họ vẫn là cùng một loại.

Khó khăn lắm hắn mới cạy được bàn tay của cô ra và đặt tay mình lên đó, những vảy máu nhỏ dính chặt vào da hắn.

Thời gian chẳng hề có ý nghĩa gì khi hắn ở bên cạnh cô ấy. Năm tháng, tuần, ngày lẫn vào với nhau thành một thể vô định và chỉ còn tồn tại duy nhất một điều: tay cô ấy đang áp chặt lấy tay hắn. Đó cũng là lý do tại sao sự phản bội lại đau đớn thế. Cô ấy đã khiến thời gian mang ý nghĩa trở lại. Đó là lý do tại sao dòng máu ấm áp của cô ấy sẽ không bao giờ chảy trong huyết mạch.

Trước khi rời đi, hắn đặt tay cô lại vị trí ban đầu.

Hắn không ngoảnh đầu lại nhìn.



Choàng tỉnh khỏi giấc ngủ sâu không mộng寐, thoát đầu Erica không thể xác định được âm thanh đó là gì. Cho tới khi nhận ra thì không biết điện thoại đã đổ hồi chuông thứ bao nhiêu. Cô đành nhảy ra khỏi giường để nhắc máy.

“Erica Falck nghe đây!” Giọng cô ồm ồm, chẳng khác gì tiếng ếch kêu. Cô vừa bịt ống nghe, vừa háng giọng cho đỡ khàn.

“Ôi xin lỗi, tôi đã đánh thức cô dậy phải không? Tôi thành thật xin lỗi.”

“Không, tôi đã tỉnh rồi.” Erica trả lời một cách máy móc và nhận ra rằng nói như thế chẳng khác nào giấu đầu hở đuôi. Rõ ràng có thể thấy cô vẫn còn đang ngái ngủ.

“Dù sao cũng xin lỗi cô. Là Henrik Wijkner. Tôi vừa nhận được điện thoại của Birgit nhờ liên lạc với cô. Sáng nay bà ấy nhận được một cú điện thoại từ tay cảnh sát trưởng thô lỗ nào đó ở Tanumshede. Ông ta gần như ra lệnh cho bà ấy, một cách rất bất lịch sự, tới trình diện ở đồn cảnh sát. Dĩ nhiên tôi cũng phải có mặt. Ông ta không nói vì lý do gì nhưng chúng tôi cũng lờ mờ đoán ra. Birgit rất phiền muộn, vì cả Karl-Erik lẫn Julia đều không thể tới Fjallbacka được vì

nhều lý do khác nhau. Tôi tự hỏi không biết cô có thể giúp tôi một việc là tới xem bà ấy thế nào được không. Em gái và em rể bà ấy đang ở chỗ làm, bà ấy chỉ có một mình ở nhà họ. Phải mất vài tiếng nữa tôi mới về tới Fjallbacka nên tôi không muốn bà ấy ở một mình trong suốt thời gian đó. Tôi biết đòi hỏi cô như thế có hơi quá đáng, chúng ta không thân quen tới mức ấy, nhưng tôi chẳng còn biết trông cậy vào ai nữa.”

“Dĩ nhiên là tôi sẽ tới xem Birgit thế nào. Không thành vấn đề. Chỉ cần khoác thêm chiếc áo là xong. Tôi sẽ tới đó trong vòng mười lăm phút.”

“Tốt quá. Tôi rất lấy làm cảm kích. Tôi nói thật lòng vì Birgit vẫn luôn là một người rất dễ xúc động nên tôi sẽ yên tâm hơn nếu có người ở cạnh bà ấy cho tới khi tôi về tới Fjallbacka. Tôi sẽ gọi điện báo cho bà ấy biết là cô đến. Tôi sẽ có mặt ở đó vào buổi chiều, lúc đó chúng ta có thể nói chuyện nhiều hơn. Một lần nữa, cảm ơn cô.”

Mắt vẫn còn ngái ngủ, Erica chạy vội vào buồng tắm rửa mặt. Cô mặc lại bộ quần áo ngày hôm trước, chải vội tóc, chuốt một chút mascara lên mắt và chưa đầy mười phút sau đã ngồi trước tay lái. Lái xe từ Salvik tới Tallgatan mất khoảng năm phút nên gần như chính xác mười lăm phút sau cuộc gọi của Henrik thì cô đã có mặt và nhấn chuông gọi cửa.

Trông Birgit như thể đã sụt đi vài cân kể từ lần cuối hai người gặp nhau, quần áo của bà trở nên rộng thùng thình. Lần này họ không vào phòng khách mà Birgit dẫn cô xuống bếp.

“Cảm ơn cháu đã dành thời gian lẽ qua. Ta cứ sốt hết cả ruột không cách nào ngồi im chờ Henrik tới được.”

“Anh ấy nói bác nhận được một cú điện thoại từ đồn cảnh sát Tanumshede?”

“Ừ, vào lúc tám giờ sáng nay, cảnh sát trưởng Mellberg gọi tới yêu cầu Karl-Erik, Henrik và ta phải tới đồn cảnh sát ngay lập tức. Ta giải thích là Karl-Erik đã lời khỏi thị trấn vì công việc làm ăn khẩn cấp, nhưng sẽ trở về vào ngày mai. Ta hỏi ông ta có thể đợi được tới lúc đó không. Nhưng ông ta nói là không thể được và yêu cầu ta và Henrik trình diện ngay lập tức. Người đàn ông đó thật thô lỗ, và thế là ta lập tức gọi điện cho Henrik. Nó nói sẽ trở về ngay khi có thể. Chắc nghe giọng ta có vẻ lo lắng nên Henrik đề nghị gọi điện cho cháu nhờ cháu rẽ qua một chút. Hy vọng cháu không trách chúng ta đòi hỏi quá đáng. Có thể cháu cũng không muốn dính sâu vào chuyện buồn của gia đình nhưng ta thật không biết phải trông cậy vào ai nữa. Dù sao, cháu cũng từng giống như một đứa con gái trong nhà này, nên ta nghĩ, có lẽ...”

“Xin bác đừng nghĩ thế, cháu thật lòng muốn giúp đỡ. Cảnh sát có nói là cần gặp vì chuyện gì không ạ?”

“Không, viên cảnh sát trưởng chẳng muốn hé răng nửa lời. Nhưng ta vốn vẫn hoài nghi. Ta đã nói với cháu là Alex không tự sát đúng không? Ta đã nói chưa nhỉ?”

Erica xúc động đặt tay mình lên tay Birgit.

“Bác Birgit thân mến, đừng vội vàng đưa ra kết luận gì. Có thể bác nói đúng nhưng chừng nào chưa biết chắc chắn thì không nên suy diễn.”

Họ ngồi bên bàn bếp suốt hai tiếng đồng hồ. Cuộc đối thoại diễn ra trong một lúc ngắn ngủi rồi tắt ngấm, âm thanh duy nhất trong bếp là tiếng đồng hồ kêu tích tắc. Erica dùng ngón trỏ vẽ vòng tròn theo những họa tiết trên lớp khăn trải bàn bằng vải dầu trơn nhẵn. Birgit vẫn ăn mặc chỉnh chu và trang điểm khéo léo không tí vết như lần gặp trước. Nhưng ở bà toát ra vẻ mệt mỏi và tiêu tụy không biết phải miêu tả thế nào, giống như một bức ảnh đã bị quăn hai bên mép. Tình trạng sụt cân hoàn toàn không hợp với bà. Ngay từ lần gặp trước, bà đã gầy gàn như chỉ còn da bọc xương, việc tiếp tục sụt cân làm xuất hiện thêm những nếp nhăn mới xung quanh miệng và mắt. Birgit giữ chặt cốc cà phê của mình tới mức những khớp xương trắng bệch ra. Nếu sự chờ đợi khiến Erica mệt mỏi thì đối với Birgit nó chẳng khác nào là tra tấn.

“Ta không hiểu có ai lại muốn sát hại Alex.” Những từ này bật ra giống như một tiếng súng bắn vào bầu không khí im lặng kéo dài trong căn phòng. “Con bé không có thù hằn với ai. Nó chỉ sống một cuộc đời hoàn toàn bình thường với Henrik.”

“Chúng ta vẫn chưa biết đó là chuyện gì. Chưa biết cảnh sát muốn gì thì suy diễn cũng vô ích thôi ạ.” Erica nhắc lại. Và cô xem sự im lặng của Birgit giống như đồng tình.

Giữa trưa, Henrik lái xe vào bãi đỗ nhỏ phía trước ngôi nhà. Vừa nhìn thấy anh ta từ cửa sổ họ liền đứng dậy mặc áo khoác, giống như vừa trút được một gánh nặng. Khi anh ta bấm chuông thì cũng là lúc hai người bọn họ chính tề đứng đợi ngay lối vào, sẵn sàng xuất phát. Birgit và Henrik chào hỏi bằng cách hôn nhẹ lên hai má. Sau đó đến lượt Erica thực hiện màn chào hỏi tương tự. Erica vốn không quen lắm với nghi lễ chào hỏi kiểu này nên hơi lo sẽ gây chuyện xấu hổ nếu đưa nhầm bên má. Nhưng rồi mọi chuyện diễn ra suôn sẻ và cô thậm chí còn cảm thấy chút ngây ngất khi ngửi thấy mùi kem cạo râu thoang thoảng đầy nam tính của Henrik.

“Cô đi cùng chúng tôi chứ?”

Erica đã gằn đi tới chỗ đậu xe của mình.

“Tôi không biết...”

“Tôi sẽ rất cảm kích nếu cô có thể đi cùng chúng tôi.”

Erica bắt gặp ánh mắt van nài của Henrik phía trên đầu Birgit liền thở dài chui vào ghế sau chiếc BMW của anh ta. Sẽ là một ngày dài đây.

Họ mất khoảng hai mươi phút để tới Tanumshede. Trong xe, mọi người nói chuyện về thời tiết, về mật độ giảm dân số ở vùng nông thôn, về các chủ đề khác nhau, ngoại trừ lý do thực của chuyến đi tới đồn cảnh sát.

Erica ngồi ở băng ghế sau và tự hỏi mình đang làm gì ở đây. Cô có đủ rắc rối rồi, có cần dính dấp thêm vào một vụ án mạng, nếu cảnh sát không cho rằng đó là một vụ tự sát? Điều đó cũng có nghĩa là những ý tưởng về cuốn sách cô sắp viết coi như bỏ đi. Cô vừa loay hoay phác thảo ra cốt truyện, giờ có khi phải ném hết vào sọt rác. Nhưng mà cũng chẳng sao, như thế có thể toàn tâm toàn ý hoàn thành quyển tiểu sử. Hoặc là sửa lại một chút, thêm thắt vài chi tiết. Có khi còn hấp dẫn hơn. Án mạng chính là một điểm nhấn.

Cô đột nhiên nhớ ra mình đang ở đâu và đang tính toán gì. Alex không phải là một nhân vật hư cấu trong một cuốn sách mà cô có thể xoay vần và biến đổi theo ý muốn. Cô ấy là một con người bằng xương bằng thịt, được những người có thật yêu thương. Erica cũng rất yêu quý Alex. Cô nhìn Henrik qua kính chiếu hậu. Trông vẫn bình thản như trước bất chấp thực tế rằng chỉ vài phút nữa, có thể người ta sẽ nói với anh rằng vợ anh đã bị kẻ khác sát hại. Có đúng là phần lớn những vụ giết người đều do chính người thân trong gia đình của nạn nhân thực hiện? Một lần nữa cô lại cảm thấy hổ thẹn với những ý nghĩ của mình. Cô cố gắng gạt khỏi dòng suy nghĩ đó và thở phào khi phát hiện ra họ đã tới đồn cảnh sát. Cô chỉ muốn mọi chuyện nhanh chóng kết thúc để có thể quay trở về với những lo lắng thường ngày, có chút quá nhỏ mọn và vặt vãnh của mình.

Các chồng tài liệu chất thành núi trên bàn làm việc của anh. Thật lạ là làm sao một cộng đồng bé tí như Tanum lại có lắm hồ sơ phạm tội đến thế. Phần lớn là những vụ án nhỏ, nhưng vẫn phải tiến hành điều tra, thế nên lượng công việc hành chính của anh phải nói là công kèn chẳng kém gì một văn phòng hành chính quan liêu ở các nước Đông Âu. Giá như Mellberg chịu giúp một tay thay vì ngồi một đống suốt ngày trong phòng của ông ta. Nhưng sếp có việc của sếp. Patrik khê thờ dài. Nếu không có chút lạc quan tếu chắc anh sẽ chẳng sống nổi mát. Gần đây, anh bắt đầu tự hỏi không hiểu đây có đúng là công việc của đời mình không nữa.

Sự kiện lớn trong ngày hôm nay sẽ giúp thay đổi một chút trình tự công việc thường ngày. Mellberg yêu cầu anh tham dự cuộc thẩm vấn với mẹ và chồng người phụ nữ bị sát hại ở Fjällbacka. Nói thế không phải là anh vô cảm với án mạng hay thờ ơ với nỗi đau của gia đình nạn nhân. Mà vì trong công việc từ trước đến nay, anh chưa bao giờ chứng kiến một sự kiện như thế, nên không khỏi cảm thấy có chút chờ mong.

Ở học viện cảnh sát, họ đều được đào tạo nghiệp vụ thẩm vấn nhưng cho tới nay anh mới chỉ có cơ hội dùng chúng trong các vụ việc vặt vãnh như trộm cắp xe đạp và bạo lực gia đình. Patrik nhìn đồng hồ. Đã tới lúc ghé phòng của Mellberg, nơi diễn ra cuộc gặp mặt. Về mặt chuyên môn mà nói đó không hẳn là một cuộc thẩm vấn chính thức nhưng cuộc gặp gỡ ngày hôm nay cũng đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Anh nghe đồn là mẹ nạn nhân vẫn luôn tuyên bố rằng con gái mình không tự sát. Anh tò mò muốn biết tại sao mẹ nạn nhân lại nhận định như thế, nhất là giờ đây, suy luận của bà đã được khẳng định.

Anh cầm lấy quyển sổ ghi chép, bút và một ly cà phê rồi đi ra hành lang. Vì cả hai tay đều vướng nên anh phải dùng khuỷu tay đẩy cửa bước vào. Sau khi đặt hết các thứ xuống bàn, quay mặt lại đối diện với mọi người trong phòng thì anh mới nhìn thấy cô ấy.

Tim anh như lỡ một nhịp. Anh giống như trở về cái ngày mới mười tuổi đang đùa nghịch kéo tóc cô. Rồi năm mười lăm tuổi, anh cố dụ cô lên xe máy của mình để chở đi chơi. Cả khi anh mất hết hy vọng, vào năm hai mươi tuổi khi cô quyết định chuyển tới Goteborg. Phải đến sáu năm nay anh chưa gặp lại cô, anh nhắm tính nhanh. Cô trông vẫn thế. Cao và khêu gợi, mái tóc quăn chạm vai với những lọn tóc vàng đậm nhạt khác nhau tạo thành một màu âm áp. Ngay từ khi còn nhỏ Erica đã rất phù phiếm, và anh có thể nhận thấy cô vẫn chăm chút từng chi tiết cho vẻ ngoài của mình. Mặt cô sang lên khi bất ngờ gặp anh. Nhưng Mellberg với vẻ mặt cau có đang ra hiệu cho anh ngồi xuống nên anh chỉ có thể máy môi chào cô mà không phát ra tiếng.

Mấy người ngồi trước mặt anh trông có vẻ căng thẳng. Mẹ của Alexandra Wijkner là một phụ nữ nhỏ bé và gầy guộc, đeo hơi nhiều đồ trang sức bằng vàng. Tóc tai, trang phục hoàn hảo nhưng bà trông tệ nhất trong ba người vì những quầng thâm đen sì dưới mắt. Con rể của bà thì trông chẳng có chút đau buồn nào. Patrik đã liếc qua thông tin cơ bản về anh ta. Henrik Wijkner, một doanh nhân thành đạt ở Goteborg, người thừa kế một gia sản khổng lồ truyền lại từ nhiều thế hệ. Và điều đó thể hiện rõ trên vẻ ngoài của anh ta. Không chỉ là trang phục đắt tiền hay mùi nước hoa cao cấp sang trọng thoang thoảng khắp phòng mà là một thứ gì đó khó bắt nghĩa hơn. Một vẻ đàng hoàng tự tin, rằng anh ta nghiêm nhiên sinh ra với một vị thế cao trong cuộc sống, không bao giờ biết đến khó khăn và thiếu thốn. Mặc dù Henrik trông có vẻ căng thẳng nhưng Patrik biết rằng anh ta luôn nắm quyền chủ động trong mọi tình huống.

Mellberg đứng ở phía sau bàn làm việc của mình. Ông ta hẳn đã cố gắng nhét hai vạt áo vào quần, nhưng những vết ố cà phê vẫn lem luốc trên các họa tiết sặc sỡ của chiếc áo sơ mi. Trong lúc cố ý im lặng để quan sát những người trước mặt, tay phải ông ta không ngừng chỉnh lại búi tóc trên đầu khiến chúng hơi lệch sang một bên. Patrik cố không nhìn Erica. Anh đành ngồi soi vết ố cà phê trên áo Mellberg.

“Các vị có lẽ đều biết vì sao các vị được triệu tập tới đây,” Mellberg nói tới đây rồi dừng lại một lúc khá lâu, nhằm tạo sức ép. “Tôi là cảnh sát trưởng Bertil Mellberg, phụ trách đồn cảnh sát Tanumshede và đây là Patrik Hedstrom, người sẽ hỗ trợ tôi trong quá trình điều tra.”

Ông ta gật đầu với Patrik, anh ngồi hơi tách ra với nhóm Erica, Henrik và Birgit phía trước bàn Mellberg.

“Điều tra ư? Chúa ơi, vậy là con bé đã bị người ta sát hại!” Birgit nhao hẳn người về phía trước và Henrik lập tức vòng tay quanh vai bà.

“Đúng vậy, chúng tôi đã có báo cáo xác nhận rằng con gái bà không thể tự sát. Khả năng tự sát đã bị loại bỏ theo báo cáo khám nghiệm tử thi. Dĩ nhiên tôi sẽ không đi sâu vào chi tiết, nhưng lý do khiến chúng tôi tin rằng cô ấy bị sát hại là vì cô ấy đã bất tỉnh từ lâu trước khi cổ tay bị cắt. Chúng tôi cũng ghi nhận nồng độ thuốc ngủ cao trong máu của cô ấy. Trong lúc bất tỉnh, một người hay nhiều người đã đặt cô ấy vào bồn tắm, xả đầy nước vào đó, rồi mới cắt cổ tay cô ấy bằng lưỡi dao cạo cho giống như một vụ tự sát.”

Những tấm rèm cửa trong phòng đã được kéo xuống, chống lại ánh nắng gay gắt ban trưa. Tâm trạng mọi người trong phòng ở hai cấp độ. Đau thương pha lẫn với tâm trạng nhẹ nhõm của Birgit khi biết chắc rằng con gái bà đã không tự sát.

“Các ông có biết kẻ nào đã gây ra chuyện đó không?” Birgit lôi từ túi xách ra một chiếc khăn thêu nhỏ, cẩn thận chấm khô những giọt lệ quanh hốc mắt để chúng không làm hỏng lớp trang điểm của mình.

Mellberg khoanh tay trước cái bụng tròn ửng của mình và nhìn chằm chằm vào những người trước mặt. Rồi hắng giọng đầy uy quyền.

“Có lẽ hai người có thể nói cho chúng tôi biết đó là ai.”

“Chúng tôi ư?” Vẻ ngạc nhiên của Henrik có vẻ chân thật “Làm sao mà chúng tôi biết được?” Đây hẳn là hành động của một kẻ điên. Alexandra không có thù hằn với ai cả.”

“Đấy là anh nói thế.”

Patrik cho rằng anh nhìn thấy trên gương mặt người chồng của Alex thoáng qua một đám mây đen, nhưng chỉ là trong tích tắc rồi biến mất. Ngay sau đó anh ta lại tỏ vẻ bình tĩnh và tự chủ thường ngày.

Patrik luôn có một sự hoài nghi với những người đàn ông như Henrik Wjikner. Những người đàn ông sinh ra để thành công. Những người luôn có được mọi thứ mà không phải động một ngón tay. Đúng là bên ngoài trông Henrik có vẻ quyền rũ và dễ chịu nhưng Patrik cảm thấy bên trong anh ta không đơn giản như vậy.

Đằng sau vẻ điển trai, anh ta có nét gì đó khá tàn nhẫn và Patrik không khỏi nghĩ tới vẻ mặt không mấy may ngạc nhiên của Henrik khi Mellberg thông báo Alex bị sát hại. Tin vào giả thiết là một chuyện nhưng tận tai nghe giả thiết ấy được khẳng định lại là một chuyện khác. Đó là điều mà anh đã học được trong mười năm làm cảnh sát.

“Chúng tôi cũng bị tình nghi ư?” Birgit trông vô cùng sững sốt, như thể viên cảnh sát trưởng vừa biến thành quả bí đao ngay trước mắt bà.

“Dữ liệu thống kê là một minh chứng rất hùng hồn cho kết luận này. Trong các vụ án mạng, phần lớn thủ phạm là người thân trong gia đình. Tôi không định nói là trường hợp này cũng vậy nhưng tôi muốn các vị hiểu rằng chúng tôi

cần phải chắc chắn về mọi chuyện. Chúng tôi sẽ xem xét cụ thể từng chi tiết, tôi có thể lấy tư cách cá nhân đảm bảo điều đó. Với kinh nghiệm dày dặn của tôi trong lĩnh vực điều tra án mạng” - nói tới đây ông ta lại ngừng lời đầy kịch tính trước khi tiếp tục - “vụ án này sẽ nhanh chóng được giải quyết. Nhưng tôi muốn hai vị đây làm một bản tường trình về những hành động của hai người tại thời điểm mà chúng tôi nghi ngờ Alexandra bị sát hại.”

“Vậy thời điểm cô ấy bị sát hại là khi nào?” Henrik hỏi. “Trong hai chúng tôi, người cuối cùng nói chuyện với cô ấy là Birgit, nhưng không ai trong chúng tôi gọi điện cho cô ấy trước Chủ nhật nên án mạng có thể xảy ra vào ngày thứ Bảy. Tôi đã gọi điện cho cô ấy vào khoảng chín rưỡi tối ngày thứ Sáu nhưng cô ấy thường đi một vòng trước khi ngủ nên tôi cho rằng cô ấy đã ra ngoài đi dạo.”

“Bác sĩ pháp y chỉ có thể kết luận là cô ấy đã chết được khoảng một tuần. Tất nhiên chúng tôi sẽ cho xác nhận lại lịch sử cuộc gọi của ông nhưng có một bằng chứng cho biết cô ấy bị giết trước chín giờ tối ngày thứ Sáu. Vào khoảng sáu giờ gì đó, ngay sau khi tới Fjallbacka, vì cô ấy đã gọi điện cho Lars Thelander về hệ thống sưởi có vấn đề. Ông ấy không thể tới ngay được và hẹn đến chín giờ tối. Theo lời khai của Thelander thì đúng chín giờ ông ấy tới và gõ cửa. Nhưng không có ai ra mở cửa nên chờ một lúc thì ông ta đành lái xe về. Giả thiết hợp lý nhất là cô ấy bị sát hại vào buổi tối cô ấy xuất hiện ở Fjallbacka vì nếu không, cô ấy hẳn không quên hẹn với người thợ chữa lò sưởi, nhất là khi ngôi nhà lạnh như thế.”

Búi tóc của ông ta lại trượt xuống, lần này về phía bên trái. Patrik để ý thấy Erica gần như không thể rời mắt khỏi cảnh tượng đó. Hẳn cô đang cố kiểm chế không lao đến sửa lại búi tóc của ông ta. Ai trong đồn cũng đều đã trải qua tình huống ấy.

“Bà nói chuyện với cô ấy vào lúc mấy giờ?” Mellberg quay sang hỏi Birgit.

“Tôi cũng không nhớ rõ lắm,” bà suy nghĩ một lúc rồi trả lời. “Đâu đó sau bảy giờ. Khoảng bảy giờ mười lăm hay bảy rưỡi gì đó. Chúng tôi chỉ nói ngắn gọn thôi vì Alex nói có người tới chơi.” Mặt Birgit trắng bệch ra. “Có lẽ nào...”

Mellberg gật đầu vẻ nghiêm trọng. “Hoàn toàn có khả năng, bà Carlgren. Nhưng đó chính là công việc của chúng tôi, tìm hiểu ra chân tướng của sự việc và tôi có thể đảm bảo với bà rằng chúng tôi sẽ dùng hết nhân lực và nguồn lực để làm việc đó. Trong trình tự công việc điều tra, việc loại bỏ nghi phạm là một trong những nhiệm vụ hàng đầu nên mọi người làm ơn viết cho tôi một bản tường trình về những việc đã diễn ra trong tối ngày thứ Sáu.”

“Ông có cần bằng chứng ngoại phạm của cả tôi nữa không?” Erica hỏi.

“Tôi nghĩ là không cần thiết. Nhưng hy vọng cô có thể miêu tả lại cho chúng tôi tất cả những gì cô đã thấy khi cô bước vào bên trong ngôi nhà cái ngày phát hiện ra xác chết. Các vị có thể gửi bản tường trình cho trợ lý Hedstrom.”

Tất cả quay sang Patrik và anh gật đầu xác nhận. Mọi người bắt đầu lục tục đứng dậy.

“Đúng là một sự kiện bi thảm. Nhất là từ góc độ đứa bé.”

Mọi con mắt lập tức đổ dồn về Mellberg.

“Đứa bé nào?” Birgit hết nhìn Mellberg lại nhìn Henrik vẻ chăt vắn.

“Cô ấy đã mang thai ba tháng, theo bác sĩ pháp y. Đây hẳn không phải là một điều ngạc nhiên đối với ông đây chứ?”

Mellberg cười và nháy mắt một cách xảo quyết với Henrik. Patrik gần như ngỡ ngàng vì hành vi vô cùng thiếu tế nhị của cấp trên.

Gương mặt Henrik trở nên nhợt nhạt, trắng bệch như đá hoa cương. Birgit quay sang nhìn anh với sự sợ hãi. Erica có cảm giác như bà đang run sợ.

“Hai đứa định có con sao? Sao không nói gì với tôi? Ôi Chúa ơi!”

Birgit đưa chiếc khăn mùi soa lên miệng và bắt đầu nức nở không kiềm chế được, chẳng còn nghĩ tới đám mascara bắt đầu chảy thành vệt đen trên má. Henrik lại choàng tay qua vai bà và bắt gặp ánh mắt của Patrik đang nhìn mình chằm chằm. Rõ ràng là anh ta không hề biết việc Alexandra có thai. Còn Erica rõ ràng đã biết tin này, dựa trên vẻ mặt tuyệt vọng của cô.

“Chúng ta sẽ nói chuyện này khi về tới nhà, Birgit,” Henrik nói. Anh ta quay sang Patrik. “Tôi sẽ gửi anh bản tường trình về các sự việc hôm thứ Sáu. Các anh có lẽ sẽ muốn thẩm vấn thêm sau khi nhận được chúng.”

Patrik gật đầu xác nhận. Anh nhường mày về phía Erica vẻ dò hỏi.

“Henrik, tôi sẽ tới ngay. Tôi chỉ muốn trao đổi với Patrik một lát. Chúng tôi là bạn cũ.”

Cô nán lại ở hành lang trong khi Henrik dẫn Birgit ra ngoài xe.

“Không thể tưởng tượng rằng lại gặp em ở đây...” Patrik nói. Anh bồn chồn nhấp nhòm đứng không yên một chỗ.

“Đúng vậy, nếu em chịu suy nghĩ một chút thì hẳn sẽ nhớ ra là anh làm việc ở đây.”

Cô vắn vẹo quai chiếc túi xách và nghiêng đầu nhìn anh. Mấy cử chỉ nhỏ đó thật là vô cùng quen thuộc.

“Lâu lắm rồi nhỉ. Xin lỗi đã không tới dự đám tang được. Em và Anna thế nào?”

Dù cô khá cao, nhưng lúc này trông Erica đột nhiên trở nên nhỏ bé và yếu ớt khiến anh cố cưỡng lại mong muốn được chạm vào má cô nói đôi lời an ủi.

“Bọn em ổn. Anna lái xe về nhà ngay sau đám tang còn em ở lại, cũng được vài tuần rồi, cố gắng dọn dẹp lại ngôi nhà. Cũng chẳng dễ dàng gì.”

“Anh nghe nói một phụ nữ ở Fjallbacka đã phát hiện ra nạn nhân nhưng thật không ngờ lại là em. Chắc em đã trải qua những giây phút kinh khủng. Hồi nhỏ, hai người bọn em từng là bạn, phải không nhỉ?”

“Đúng vậy, em không nghĩ là mình có thể xóa bỏ hình ảnh đó ra khỏi đầu óc mình. Mà thôi, giờ em phải đi, mọi người đang chờ em ngoài xe. Thịnh thoảng chúng ta có thể gặp nhau. Em sẽ vẫn còn ở Fjallbacka một thời gian.”

Cô đã đi gần hết hành lang rồi mới nghe anh nói với theo.

“Cùng ăn tối thì sao? Tối thứ Bảy nhé! Ở nhà anh lúc tám giờ. Em có thể tìm thấy địa chỉ của anh trong danh bạ điện thoại.”

“Được, nghe rất hấp dẫn! Vậy hẹn gặp lại anh lúc tám giờ.” Cô nói rồi bước ra khỏi cửa.

Ngay khi Erica vừa khuất bóng anh liền xoay một điệu ngẫu hứng khiến các đồng nghiệp tròn mắt vì ngạc nhiên. Nhưng niềm vui của anh có bị vơi đi một chút khi nghĩ tới việc sẽ phải mất rất nhiều công sức để dọn dẹp ngôi nhà cho đủ tiêu chuẩn tiếp khách. Sau khi Karin bỏ đi, anh chẳng còn muốn làm việc nhà nữa.

Anh và Erica biết nhau từ lúc sinh ra. Mẹ của họ là bạn chí thân, giống như hai chị em gái. Lúc nhỏ, Patrik và Erica thường xuyên chơi với nhau và cũng không ngoa khi nói Erica chính là mối tình đầu của anh. Anh luôn cho rằng mình sinh ra là để yêu Erica. Theo lẽ ấy, tình cảm của anh dành cho cô rất tự nhiên. Còn Erica, do quá quen với sự yêu thương và sùng bái của anh mà thành ỷ lại. Cho tới khi cô chuyển tới Goteborg thì anh mới quyết định gác lại giấc mơ tình yêu của mình. Anh bắt đầu đem lòng yêu những cô gái khác. Khi kết hôn với Kalin anh đã tự thuyết phục bản thân rằng hai người họ sẽ trọn đời bên nhau, nhưng sâu trong lòng vẫn luôn vương vấn bóng hình của Erica. Đôi khi anh không hề nghĩ tới cô suốt nhiều tháng, lại có lúc cứ nhớ cô cả ngày.

Những chồng tài liệu vẫn không giảm bớt nhờ phép màu nào trong lúc anh vắng mặt. Anh thờ dãi ngồi xuống bàn và bắt đầu giờ trang trên cùng. Công việc đơn điệu nên anh có thể vừa làm vừa soạn thực đơn cho ngày thứ Bảy. Dù sao, món tráng miệng cũng đã định. Erica lúc nào cũng thích ăn kem.

Hắn thức dậy, trong họng có vị lờm lợm. Hôm qua đúng là quá chén. Bạn hắn ghé lúc chiều và cùng uống tới gần sáng. Hắn chỉ lơ mờ nhớ rằng cảnh sát đã tới gõ cửa đêm trước trong lúc hắn đang say khướt. Hắn thử ngồi dậy nhưng cả căn phòng lại bắt đầu quay tròn xung quanh hắn nên hắn quyết định cứ nằm yên thêm một lúc nữa.

Tay phải của hắn đau nhói và hắn giơ nó lên để nhìn cho rõ. Những khớp xương bị trầy xước nghiêm trọng và bết máu khô. Mẹ kiếp, đêm qua chắc lại xảy ra xung đột nên cảnh sát mới xuất hiện. Trí nhớ của hắn từ từ quay lại. Hôm qua có một gã nhắc tới chuyện tự sát. Một tên trong số đó bắt đầu nói linh tinh về Alex. “Con điếm thượng lưu” và “Con đĩ quý tộc” là những từ gã sử dụng để

nói về cô ấy. Anders liền nổi điên lên và sau đó chỉ còn nhớ đã đập cho gã kia một trận toi bời trong cơn thịnh nộ cùng men rượu. Đúng là trong những lúc cău giận vì sự phản bội của Alex, hắn cũng đã gọi cô bằng những từ lóng này nọ. Nhưng đó là chuyện khác. Những kẻ khác đâu có biết gì về cô ấy. Hắn mới là người duy nhất có quyền phán xét cô ấy.

Tiếng chuông điện thoại bắt đầu kêu ré lên. Hắn định lờ đi nhưng quyết định nghe điện còn hơn là để tiếng chuông ồn ào kia tiếp tục xoáy vào óc mình.

“Xin chào, Anders đây,” hắn vát vả lẩm mẩm mới thốt ra được mấy từ.

“Là mẹ đây. Con thế nào rồi?”

“Nhu cút,” hắn trượt từ tường xuống sàn nhà. “Mấy giờ rồi?”

“Gần bốn giờ chiều rồi. Mẹ đánh thức con dậy đấy à?”

“Không.” Đầu hắn bắt đầu ngoẹo hẳn sang một bên và có nguy cơ gục xuống giữa hai đầu gối.

“Sớm nay mẹ đi chợ. Có rất nhiều tin đồn mà mẹ muốn nói cho con biết. Con vẫn đang nghe đấy chứ?”

“Mẹ kiếp, vẫn đang nghe đây.”

“Rõ ràng là Alex không tự sát. Con bé đã bị sát hại. Mẹ chỉ muốn nói cho con biết thế thôi.”

Sau đó là im lặng.

“Anders, con có nghe thấy mẹ vừa nói gì không thể?”

“Có, có nghe thấy. Mẹ nói gì ý nhỉ? Rằng Alex bị sát hại?”

“Đúng vậy, cả thị trấn đang kháo ầm cả lên. Hôm nay Birgit đã tới đồn cảnh sát để nhận tin.”

“Ôi, cút thật. Mẹ nghe này, con có việc phải làm ngay bây giờ. Nói chuyện sau nhé.”

“Anders? Anders?”

Nhưng hắn đã gác máy.

Hắn cố gắng hết sức lết đi tắm và mặc quần áo. Sau khi nuốt hai viên Tylenol hắn có cảm giác giống người hơn một chút. Chai vodka trong bếp đang cố mời gọi nhưng hắn không đầu hàng. Lúc này hắn cần phải tỉnh táo. Hoặc gần như tỉnh táo.

Điện thoại lại đổ chuông nhưng hắn mặc kệ. Thay vào đó hắn lôi quyển danh bạ trong hộp tủ ngoài hành lang ra và nhanh chóng tìm thấy số điện thoại mà mình cần. Tay hắn run lẩy bẩy khi bấm số. Chuông điện thoại dường như leo tới lần thứ một trăm mới có người nhấc máy.

“Xin chào, là Anders,” hắn nói, rốt cuộc cũng được nối máy với đầu bên kia. “Xin đừng, xin đừng gác máy, mẹ kiếp. Chúng ta cần phải nói chuyện, cậu cũng chẳng có lựa chọn nào khác. Tôi sẽ tới chỗ cậu trong vòng mười lăm phút. Và

khôn hồn thì cậu nên có mặt ở đó... những người khác, tôi đểch quan tâm, mẹ kiếp. Đừng có quên ai mới là người có nhiều thứ để mất nhất ở đây... Chó má thật! Tôi tới ngay đây. Gặp nhau trong vòng mười lăm phút nữa.

Anders đập máy. Hít sâu vài hơi rồi mặc áo khoác và đi ra ngoài. Thậm chí chẳng thèm khóa cửa. Điện thoại trong căn hộ lại bắt đầu réo chuông âm ỉ.

Erica gằn như kiệt sức khi về tới nhà. Suốt chuyến trở về trong xe ô tô hoàn toàn im lặng và Erica hiểu rằng Henrik đang đứng trước một lựa chọn khó khăn. Nên nói với Birgit rằng anh ta không phải là cha đứa bé hay giữ im lặng và hy vọng không bị phát hiện trong quá trình điều tra? Erica thật không muốn đổi vị trí với anh ta lúc này và cũng không biết sẽ hành động thế nào nếu ở địa vị anh ta. Sự thật không phải lúc nào cũng là giải pháp tối ưu.

Trời đã sẫm tối và thật may mắn là cha cô đã cho lắp một hệ chống đèn hiệu ở bên ngoài, tự động bật sáng khi có người tới gần ngôi nhà. Bóng tối vẫn luôn làm cô sợ hãi. Lúc còn nhỏ cô vẫn nghĩ rằng bệnh này lớn lên sẽ hết vì người lớn thì không sợ bóng tối. Nhưng giờ đã ba mươi lăm tuổi rồi mà cô vẫn thường kiểm tra dưới gầm giường xem có gì ẩn náu trong bóng tối. Thật là ảo não!

Khi đã bật hết các đèn bên trong ngôi nhà, cô rót cho mình một ly rượu vang lớn rồi ngồi cuộn tròn trên chiếc ghế mây ngoài hiên. Bóng tối đã dàn trải khắp nơi nhưng cô vẫn dõi phía trước dù chẳng thấy gì. Cô cảm thấy vô cùng đơn độc. Có biết bao nhiêu người thương tiếc Alex hay bị cái chết của cô ấy gây ảnh hưởng. Erica giờ đây chỉ còn mỗi Anna. Mà cũng không biết Anna có nhớ thương cô hay không nữa, đôi khi cô vẫn tự hỏi mình điều đó.

Lúc nhỏ cô và Alex là những người bạn vô cùng gần gũi. Khi Alex bắt đầu lút lui và cuối cùng hoàn toàn biến mất lúc chuyển nhà đi chỗ khác, thế giới giống như cũng chấm dứt đối với Erica. Alex là người duy nhất mà cô từng có, ngoài bố cô thì cô ấy chính là người duy nhất thực sự quan tâm đến cô.

Erica đặt ly rượu vang xuống bàn, mạnh đến nỗi thiếu điều cô làm vỡ đáy cốc. Cô có cảm giác không còn ngồi yên một chỗ được. Cô phải làm gì đó. Không việc gì phải giả vờ rằng cô không bị cái chết của Alex tác động sâu sắc. Nhưng điều khiến cô phiền lòng nhất là những hình ảnh về Alex mà người thân và bạn bè của cô ấy truyền đạt lại chẳng có gì giống với Alex mà cô từng quen biết. Dù con người có đổi thay trong quá trình trưởng thành thì cũng vẫn phải giữ lại cốt lõi của mình. Alex mà cô nghe mọi người miêu tả, đối với cô, là một người hoàn toàn xa lạ.

Cô đứng dậy, mặc lại áo khoác. Chìa khóa xe vẫn ở trong túi, cô tìm một chiếc đèn pin và nhét vào túi áo còn lại.

Ngôi nhà trên đỉnh đồi trông hoang hoải dưới ánh sáng màu tím của ngọn đèn đường. Erica đỗ xe trong bãi đỗ phía sau trường học. Cô không muốn có ai nhìn thấy cô đi vào bên trong ngôi nhà.

Những bụi cây trong sân đã tạo thành một hàng rào che chắn khi cô thận trọng tìm đường lên hiên trước. Cô hy vọng họ vẫn giữ thói quen cũ và lật tấm thảm chùi chân lên. Ở đó có một chiếc chìa khóa dự phòng của ngôi nhà, ở đúng vị trí ấy như hai mươi lăm năm trước. Cánh cửa khẽ kêu cọt kẹt một tiếng và cô hy vọng hàng xóm xung quanh không ai nghe thấy.

Cảm giác khi bước vào bên trong ngôi nhà tối om thật lạ lùng. Nỗi sợ bóng tối khiến cô ngạt thở và cố gắng hít vài hơi thật dài để lấy lại bình tĩnh. Cô vui mừng nhớ đến chiếc đèn pin trong túi áo khoác và thầm cầu nguyện rằng pin của nó vẫn còn khỏe. May quá, đúng là vẫn còn pin. Ánh sáng của ngọn đèn khiến cô bình tâm lại một chút.

Cô chìa đèn pin về phía phòng khách ở tầng trệt. Cô không biết mình đang tìm kiếm gì trong ngôi nhà này. Lại hy vọng không có hàng xóm hay người qua đường nào nhìn thấy ánh đèn rồi đi báo cảnh sát.

Căn phòng trông thoáng đãng và dễ thương. Erica nhận thấy những món đồ màu nâu và cam của những năm bảy mươi mà cô vẫn còn nhớ từ thuở nhỏ đã nhường chỗ cho các thứ đồ nội thất thiết kế trang nhã theo kiểu Scandinavia bằng gỗ phong. Alex hẳn đã trang trí lại ngôi nhà. Mọi thứ đều ngăn nắp, trật tự một cách hoàn hảo, tạo nên một ấn tượng cô đơn, trống trải. Không có lấy một vết bẩn trên ghế sofa hay một quyển tạp chí nằm đâu đó trên bàn uống nước. Có vẻ như chẳng có gì cần phải kiểm tra kỹ.

Cô nhớ tới căn bếp nằm phía sau phòng khách. Phòng bếp rộng lớn và không tì vết ngoại trừ một ly cà phê nằm trên giá rửa đồ. Erica quay trở lại phòng khách và đi lên lầu. Cô rẽ phải ở đầu cầu thang rồi đi vào phòng ngủ lớn. Erica nhớ đây là phòng ngủ của bố mẹ Alex nhưng rõ ràng giờ đã trở thành phòng của Alex và Henrik. Căn phòng này cũng được trang trí với một gu thẩm mỹ tinh tế nhưng chất liệu gợi cảm hơn. Vải vóc đều có màu sô la sữa và hồng tím, vài chiếc mặt nạ gỗ châu Phi treo trên tường. Căn phòng rất rộng, trần cao đủ để treo một chùm đèn lớn. Alexandra hẳn đã củng cố lại cái cảm dỗ trang trí ngôi nhà theo phong cách đại dương giống như phần lớn các ngôi nhà nghỉ hè khác. Mọi thứ, từ rèm cửa gắn vỏ sò tới những bức tranh vẽ các họa tiết nút buộc chảo kiểu dân chài bán đắt như tôm tươi trong các cửa hàng mùa hè ở Fjällbacka.

Không giống như các căn phòng khác, phòng ngủ có vẻ là một nơi có hơi người. Những vật phẩm cá nhân nằm rải rác khắp nơi. Trên chiếc bàn đặt ở đầu giường có một cặp kính và một tuyển tập thơ của Gustaf Froding. Một đôi tất rơi trên sàn và vài chiếc áo chui đầu trải trên ga giường. Đây là lần đầu tiên Erica có cảm giác Alex thực sự đã sống trong ngôi nhà này.

Erica bắt đầu cẩn thận xem xét ngăn kéo và tủ. Cô vẫn không biết mình đang tìm kiếm cái gì và có cảm giác mình giống như một kẻ rình mò xấu xa khi lục lọi đám đồ lót bằng lụa của Alex. Nhưng vừa định chuyển sang ngăn kéo khác thì cô nghe thấy một tiếng rột roạt.

Cô lập tức dừng lại, trên tay vẫn cầm một mớ quần áo lót bằng ren. Rõ ràng cô vừa nghe thấy một tiếng động khác vang lên từ tầng dưới, xuyên suốt sự tĩnh lặng của ngôi nhà. Tiếng cánh cửa cẩn thận mở ra rồi đóng lại. Erica hoảng hốt nhìn xung quanh. Nơi duy nhất có thể trốn trong phòng này là dưới gầm giường hay một trong những ngăn tủ quần áo sát tường. Đúng lúc đó, cô có cảm giác ngạt thở. Tới mức cô không thể cử động cho tới khi nghe thấy tiếng bước chân đi lên cầu thang. Cô liền theo bản năng lao vào ngăn tủ quần áo gần nhất. Cánh cửa khẽ kêu cọt kẹt rồi mở ra, ờ Chúa, cô cũng kịp chui vào giữa đống quần áo và khép cánh cửa tủ lại. Cô sẽ không có cơ hội nhìn xem ai là người đi vào nhưng cô có thể nghe thấy tiếng bước chân tiến lại ngày càng gần. Người đó dừng lại một lúc bên ngoài cánh cửa phòng ngủ trước khi bước vào. Cô chợt nhận ra trong tay mình đang cầm một thứ gì đó. Lúc này cô đã lôi nó ra từ ngăn kéo khi nghe thấy tiếng rột roạt mà chưa kịp nhìn. Cô cẩn thận đút nó vào túi áo khoác.

Cô gần như không dám thở. Mũi cô bắt đầu ngứa ngáy và cô tuyệt vọng néo mũi từ bên này sang bên kia nhằm tránh hắt hơi.

May quá, không xảy ra chuyện gì.

Người mới đến bắt đầu khám xét phòng ngủ. Nghe giống như anh ta hay cô ta đang làm đúng như những gì Erica đang tiến hành trước khi bị gián đoạn. Các ngăn kéo lần lượt được kéo ra và Erica biết kế tiếp sẽ là tủ quần áo. Con sợ hãi của cô tăng lên. Mồ hôi rịn ra trên trán. Cô phải làm gì bây giờ? Biện pháp duy nhất là co người lại nấp thật kỹ sau đống quần áo. Cũng may là chiếc tủ cô đang trốn có rất nhiều áo khoác dài và cô có thể nấp lẩn giữa chúng rồi phủ những tấm áo khoác ra ngoài. Hy vọng hai mũi giày chìa ra dưới sàn tủ không bị phát hiện.

Người kia lục soát bàn làm việc một lúc lâu. Cô hít mùi băng phiến cũ rích, lại hy vọng chúng thực sự có tác dụng trong việc trừ khử những con côn trùng đang ẩn nấp trong bóng tối. Cô cũng hy vọng cái người đang cách cô vài mét kia không phải là hung thủ giết Alex. Nhưng nếu không phải hắn thì làm gì có ai lại đi lục lọi căn nhà của Alex vào giờ này, Erica thầm nghĩ, cố phớt lờ thực tế rằng chính mình cũng là kẻ không mời mà đến.

Chính lúc đó cánh cửa tủ được mở ra và Erica cảm thấy một luồng không khí ập tới hai mắt cá chân lộ ra bên ngoài của mình. Cô lại nín thở.

Chiếc tủ quần áo có vẻ như không chứa đựng bí mật giá trị nào, hay ít nhất đối với người đang làm công việc tìm kiếm kia, nên cánh cửa vừa mở ra đã lập tức được khép lại. Những cánh cửa tủ khác cũng được mở ra đóng vào với một tốc độ tương tự và rồi cô nghe thấy tiếng bước chân ra khỏi phòng ngủ và đi xuống tầng. Cô vẫn không dám bước ra ngoài tủ quần áo cho tới khi nghe thấy tiếng cửa đóng lại dưới nhà. Thật là tuyệt vời khi có thể hít thở thoải mái không phải dè chừng.

Căn phòng trông vẫn hệt như lúc Erica bước vào. Cho dù người khách mới viếng thăm là ai thì việc tìm kiếm cũng được tiến hành một cách thận trọng, không để lại dấu vết nào. Erica tin rằng đó không phải là một tên trộm. Cô nhìn kỹ chiếc tủ áo mà cô vừa trốn bên trong. Khi lùi vào góc tủ cô liền cảm thấy có gì đó rất cứng cọ vào cùi tay. Cô gạt đồng quần áo sang một bên và phát hiện ra đó là một bức tranh sơn dầu cỡ lớn. Bức tranh được đặt úp vào trong. Cô liền cẩn thận nâng nó lên và xoay đặng trước lại. Đó là một bức tranh tuyệt đẹp. Ngay cả Erica cũng nhận ra nó hẳn là tác phẩm của một họa sĩ vô cùng tài năng. Bức tranh vẽ Alexandra khóa thân, nằm nghiêng một bên, tay đỡ lấy đầu. Họa sĩ đã chọn gam màu ấm, tạo cho gương mặt của Alex vẻ yên bình. Cô tự hỏi tại sao một bức tranh đẹp như thế lại bị cất vào phía sau tủ quần áo. Nhìn bức tranh mà phán xét thì Alex chẳng có gì phải hổ thẹn. Cơ thể cô ấy cũng hoàn hảo như bức tranh. Erica không làm sao gạt nổi cái cảm giác có gì đó quen thuộc khi nhìn bức tranh. Giống như cô đã từng nhìn thấy nó trước đó. Nhưng cô biết đây là lần đầu tiên mình thấy bức tranh này, nên hẳn là một cái gì khác. Chỗ trống dưới góc phải bức tranh không thấy có chữ ký của họa sĩ ngoài con số 199, hẳn là năm hoàn thành bức tranh. Cô cẩn thận đặt bức tranh trở lại chỗ cũ rồi đóng cửa tủ.

Cô nhìn quanh căn phòng lần cuối. Có gì đó trong căn phòng này khiến cô phân tâm nhưng không biết là gì. Giống như thiếu đi một cái gì đó mà cô không tài nào đoán được. Có lẽ sau này cô sẽ nhớ ra. Giờ thì cô không còn đủ can đảm ở lại lâu hơn nữa. Cô trả chiếc chìa khóa vào chỗ cũ. Cho tới khi ngồi trong xe và nổ máy cô mới cảm thấy yên tâm. Tối nay náo loạn thế là đủ rồi. Một ly cognac mạnh hẳn sẽ giúp cô xoa dịu và xua tan những bất ổn trong lòng. Thế quái nào mà cô lại lái xe tới ngôi nhà đó, rình mò như gián điệp? Thật chỉ muốn đập đầu xuống đất cho hết ngớ ngẩn.

Khi cô lái xe về tới nhà, nhìn đồng hồ mới biết mình chỉ đi chưa đầy một tiếng. Vậy mà giống như cả thế kỷ vừa trôi qua.

Thời tiết ở Stockholm không thể đẹp hơn. Vậy mà Erica lại có cảm giác như trên đầu đang giăng một đám mây đen. Cô vốn hay thích thú ngắm nhìn ánh mặt trời lấp lánh trên lưu vực Riddarfjarden khi lái xe qua cầu Vasterbron nhưng hôm nay thì chẳng có chút tâm trạng nào. Cuộc hẹn được ấn định vào lúc hai giờ chiều. Trên đường lái xe từ Fjallbacka tới đây cô đã suy nghĩ hết cách, cố tìm ra một giải pháp. Tiếc rằng, như Marianne đã nói rất rõ ràng, nếu Anna và Lucas nhất định muốn bán ngôi nhà thì cô chỉ còn cách chấp nhận. Cô chỉ còn một cách là mua lại phần của bọn họ theo giá thị trường mà với giá cả nhà cửa ở Fjallbacka hiện nay thì cô không tài nào trả nổi, dù chỉ là một góc. Dĩ nhiên nếu bán nhà thì cô cũng không thiệt. Số tiền cô được hưởng cũng lên tới vài triệu kronor, nhưng cô chẳng thiết. Bao nhiêu tiền trên thế giới này cũng không đền bù được việc mất nhà. Cô những muốn bệnh khi nghĩ tới cảnh một người Stockholm sẽ chuyển đến đó với ý nghĩ chỉ cần mua một chiếc mũ thủy thủ mới là có thể trở thành người duyên hải. Họ sẽ phá bỏ hàng hiên xinh đẹp phía trước

và lắp một cửa sổ toàn cảnh bằng kính. Cô hoàn toàn không phóng đại. Cô đã chứng kiến những việc như thế liên tục diễn ra.

Erica rẽ vào văn phòng luật sư trên đường Runebergsgatan ở Ostermalm. Đó là một tòa nhà rất đẹp với bề mặt và các cột trụ bằng đá hoa cương. Cô kiểm tra lần cuối hình ảnh của mình trong gương thang máy. Cô đã cẩn thận lựa chọn trang phục cho phù hợp với bối cảnh. Đây là lần đầu tiên cô tới nơi này nhưng có thể dễ dàng hình dung ra dạng luật sư mà Lucas trả tiền để thuê. Anh ta còn lịch sự giả tạo bảo cô có thể mang theo luật sư riêng nếu muốn. Erica quyết định đi một mình. Đơn giản là cô không có khả năng mướn luật sư.

Thực ra, cô rất muốn gặp Anna và lũ trẻ trước cuộc gặp, cùng đi ăn chẳng hạn. Dù chưa xót trước hành động của Anna, cô vẫn muốn giữ gìn quan hệ của hai chị em.

Nhưng có vẻ như Anna không cùng quan điểm với cô nên đã thoái thác, cho rằng gặp gỡ trước chỉ gây căng thẳng. Cô ấy muốn họ gặp nhau ở văn phòng luật sư. Trước khi Erica kịp đề nghị hai chị em gặp nhau sau khi nói chuyện với luật sư thì Anna lại giáng cho cô một cú nữa khi nói phải đi gặp gấp một người bạn. Mới trùng hợp làm sao, Erica thầm nghĩ. Rõ ràng là Anna muốn tránh mặt. Có điều, đó là chủ ý của cô ấy hay là do Lucas không cho Anna tới gặp cô những lúc anh ta vắng mặt, không thể đi theo giám sát vợ mình.

Mọi người đều đã có mặt ở đó lúc cô bước vào. Họ quan sát cô một cách nghiêm nghị khi cô bắt tay hai luật sư của Lucas với một nụ cười giả tạo. Lucas chỉ hơi gật đầu chào trong khi Anna vẫy tay chào hỏi một cách yếu ớt phía sau lưng anh ta. Tất cả bọn họ ngồi xuống và bắt đầu thảo luận.

Quá trình thảo luận diễn ra khá ngắn gọn. Các luật sư giải thích một cách khô khốc và chuyên nghiệp về những điều mà Erica vốn đã biết. Rằng Anna và Lucas hoàn toàn có quyền lợi hợp pháp khi đòi hỏi bán nhà. Nếu Erica có thể mua lại phần của họ với giá thị trường thì cô hoàn toàn có quyền xúc tiến. Nhưng nếu cô không thể hay không muốn thì ngôi nhà sẽ được rao bán ngay khi định giá xong.

Erica nhìn thẳng vào mắt Anna.

“Em thực sự muốn làm như thế ư? Ngôi nhà không có ý nghĩa gì với em sao? Thử nghĩ xem bố mẹ sẽ cảm thấy thế nào nếu như biết em muốn bán ngôi nhà ngay khi họ vừa ra đi? Đó thật sự là điều em muốn hả Anna?”

Qua khước mắt cô có thể thấy Lucas đang quàu quạu nhìn mình khi cô cố tình nhấn mạnh chữ em.

Anna cúi đầu xuống và ra vẻ đang bận rộn phủi mấy hạt bụi giả tưởng trên kiêu đầu thanh lịch của mình. Mái tóc vàng buộc cao kiêu đuôi ngựa.

“Nếu không chúng ta sẽ dùng ngôi nhà đó vào việc gì? Nhà cũ chỉ tổ rắc rối, hãy nghĩ tới số tiền thu được nếu bán ngôi nhà. Em nghĩ bố mẹ cũng sẽ tán

thành nếu một trong hai đứa con có suy nghĩ thực tế một chút. Ý em là chúng ta biết sử dụng ngôi nhà vào lúc nào? Lucas và em thì thà mua một nhà nghỉ trong quần đảo Stockholm cho gần. Còn chị, thế chị định làm gì với ngôi nhà?”

Lucas vừa vỗ lưng Anna như kiểu thú cưng vừa nhìn Erica mỉm cười khinh thường. Anna vẫn không dám ngẩng mặt lên nhìn Erica.

Một lần nữa Erica lại giật mình trước vẻ mặt của em gái. Con bé gầy hơn thường lệ và chiếc váy đen đang mặc trở nên lủng lẳng. Hai quầng mắt của Anna thâm sì và dường như trên má phải của con bé có một vết xanh tím mờ mờ dưới lớp phấn trang điểm. Khi cô quay sang nhìn Lucas, cảm giác bất lực khiến cô những muốn phát điên. Anh ta đáp trả lại cái nhìn của cô với vẻ bình tĩnh. Đi thẳng từ chỗ làm việc tới đây nên anh ta vẫn mặc bộ đồ công sở, đồ vest màu xám tro, sơ mi trắng và cà vạt màu ghi sáng. Trong tình tế và lịch lãm. Erica biết là có nhiều phụ nữ thấy anh ta hấp dẫn. Nhưng cô lại cho rằng có một nét gì đó rất dữ tợn, bao phủ lên mặt anh ta như một lớp mặt nạ mỏng. Anh ta có gương mặt góc cạnh, gò má nhọn, cằm vuông. Những đường nét này lại càng nổi bật vì kiểu tóc chải hất ra đằng sau để lộ vàng trán cao. Trông anh ta không hề giống một người Anh điển hình, da dẻ hồng hào mà giống một người Na Uy tóc vàng nhạt, mắt xanh lạnh lẽo. Môi trên của anh ta hơi cong và đầy đặn như phụ nữ tạo cho anh ta một vẻ biếng nhác, nếu không nói là suy đồi. Erica nhận ra mắt anh ta bắt đầu chuyên xuống rãnh khoét giữa cổ áo của mình, cô liền theo bản năng khép chặt hai tà áo vest của mình lại. Anh ta nhìn thấu hành động của cô, khiến cô càng cảm thấy khó chịu. Cô không muốn anh ta nhìn thấy cô chịu bất kỳ tác động nào từ phía anh ta.

Khi cuộc gặp cuối cùng cũng kết thúc, cô xoay người bỏ đi chẳng thèm chào hỏi lấy một câu. Những gì muốn nói thì đã nói hết cả rồi. Cô sẽ chờ người ta liên lạc để định giá nhà rồi rao bán trên thị trường. Thuyết phục thế nào cũng vô ích. Cô đã thua.

Cô đã cho một cặp vợ chồng tính tình dễ chịu đang làm luận án tiến sĩ thuê lại căn hộ của mình ở Vasastan nên không thể quay về đó. Vì không muốn ngay lập tức lái suốt năm tiếng đồng hồ về Fjallbacka nên cô đỗ xe ở bãi tại Stureplan rồi ra công viên Humlegardsparken ngồi một lúc. Cô cần phải chấn chỉnh lại suy nghĩ của mình. Khung cảnh yên bình của công viên xinh xắn, giống như một ốc đảo giữa thành phố Stockholm này chính là không gian lý tưởng để cô tĩnh tâm.

Chắc hẳn tuyết mới rơi nên mặt cỏ ở đây vẫn còn trắng. Ở Stockholm chỉ từ một đến hai ngày là tuyết sẽ biến thành những vũng lầy bẩn thỉu. Cô tháo găng đặt xuống mặt chiếc ghế băng rồi ngồi lên trên. Nhiệm trùng đường tiết niệu không phải là chuyện đùa, nhất là cô không cần mắc thêm bệnh đó vào lúc này.

Cô vừa quan sát đám đông trên đường vừa suy nghĩ viển vông. Đang là giờ ăn trưa vội vã. Cô đã gần như quên mất tâm trạng căng thẳng khi ở Stockholm. Mọi người lúc nào cũng vội, đuổi theo những thứ có lẽ chẳng bao giờ nắm bắt được. Đột nhiên cô thấy nhớ Fjallbacka. Có lẽ cô đã không nhận thấy chỉ trong

vài tuần ngắn ngủi mình đã dồn vào đó bao nhiêu tâm ý. Đúng là vì cô có một đồng việc phải làm nhưng đồng thời cô cũng tìm thấy sự tĩnh tâm không tài nào có được ở Stockholm. Sống một mình ở Stockholm giống như bị cách ly hoàn toàn với xã hội. Nhưng ở Fjallbacka thì không bao giờ cô đơn, một cách tích cực và tiêu cực. Mọi người rất quan tâm tới hàng xóm láng giềng và luôn để mắt tới người khác. Đôi khi cũng hơi quá mà Erica thì vốn không ưa việc ngồi lê đôi mách. Nhưng ngồi đây, giữa sự xô bồ của thành thị, cô chợt nhận ra mình không tài nào quay lại với cuộc sống này nữa.

Và rồi suy nghĩ của cô lại quay về với Alex. Gần đây, cô vẫn thường xuyên nghĩ tới cô ấy. Tại sao cô ấy cuối tuần nào cũng lái xe về Fjallbacka? Cô ấy gặp ai ở đó? Và câu hỏi đáng giá ngàn vàng, ai là cha của đứa trẻ trong bụng cô ấy?

Đột nhiên Erica nhớ tới mẩu giấy mà cô nhét vội vào túi áo khoác lúc nấp trong tủ quần áo. Cô không hiểu sao lại quên chưa giờ nó ra xem. Cô thò tay vào túi áo bên phải và lôi ra một mẩu giấy nhàu nhĩ. Bằng những ngón tay tê cóng vì không đeo găng, cô chậm chạp gỡ tờ giấy ra rồi vuốt cho phẳng.

Đó là một bài báo trên tờ Bohuslaningen. Không thấy ghi ngày tháng nhưng dựa trên kiểu chữ và bức ảnh đen trắng, cô biết đó không phải là một bài báo mới. Dựa vào bức ảnh, có thể đoán là vào những năm bảy mươi. Cô dễ dàng nhận ra hai người trong bức ảnh và câu chuyện trong bài báo. Nhưng tại sao Alex lại cất giữ bài báo này dưới đáy ngăn kéo của mình?

Erica đứng dậy, cất bài báo vào lại trong túi. Chẳng thể tìm thấy câu trả lời nào ở đây. Đã đến lúc phải về nhà rồi.

Tang lễ diễn ra rất hoành tráng và trang trọng nhưng nhà thờ Fjallbacka vẫn còn rất nhiều chỗ trống. Phần lớn mọi người không biết Alexandra là ai, chỉ vì hiếu kỳ mà tới. Gia đình và bạn bè thì ngồi ở hàng ghế đầu. Cạnh bố mẹ Alex và Henrik, Erica chỉ nhận ra mỗi Francine. Ngồi cạnh cô ấy là một người đàn ông cao lớn tóc vàng, chắc là chồng. Ngoài ra, không có nhiều bạn bè lắm. Chỉ vừa đủ hai hàng ghế, phản ánh đúng tính cách của Alex. Cô ấy hẳn có vô số người quen, nhưng rất ít bạn thân. Đây đó rải rác vài người khách tới dự tang lễ vì hiếu kỳ.

Erica chọn một chỗ trên ban công. Birgit nhìn thấy cô phía bên ngoài nhà thờ nên đã mời cô ngồi với họ nhưng cô lịch sự từ chối. Có vẻ hơi đạo đức giả khi ngồi đó giữa gia đình và bạn bè của cô ấy. Đối với cô, Alex thật sự giống như một người dung.

Erica chăt vật ngồi trên chiếc ghế hẹp. Suốt thời thơ ấu, Chủ nhật nào cô và Anna cũng bị lôi đến nhà thờ. Đối với một đứa trẻ, ngồi dự một buổi xưng tội dài dằng dặc với những lời cầu nguyện ngữ điệu khó hiểu thật là buồn chán kinh khủng. Để thư giãn, Erica thường sáng tác ra các câu chuyện trong đầu. Một loạt câu chuyện cổ tích thần thoại về các con rồng và những nàng công chúa đã được sản sinh tại chỗ này mà chẳng bao giờ có cơ hội viết ra giấy. Ở tuổi dậy

thì, tần suất đi lễ nhà thờ của Erica có giảm bớt vì cô cực lực chống đối. Khi cô bắt buộc phải có mặt thì những câu chuyện cổ tích ngày xưa được thay thế bằng các chủ đề lãng mạn hơn. Trớ trêu thay, có lẽ cô cần phải cảm ơn hay đổ lỗi cho các buổi lễ nhà thờ cường ép đó vì nhờ chúng mà cô đã chọn nghề viết văn.

Erica vẫn không thấy bất kỳ hứng thú nào đối với tôn giáo: với cô nhà thờ chỉ là một tòa nhà đẹp đẽ, giàu truyền thống. Những lễ xưng tội hồi nhỏ càng khiến cô xa rời với đức tin. Người ta lúc nào cũng nhắc tới tội lỗi và địa ngục mà thiếu đi niềm tin tươi sáng vào đức Chúa mà cô biết là tồn tại nhưng bản thân chưa từng trải qua. Kể từ đó đến giờ, nhà thờ đã có khá nhiều thay đổi. Hiện giờ, đứng trước điện thờ là một người phụ nữ, mặc áo chùng mục sư, đang nói về tình yêu, ánh sáng và hy vọng thay vì hỏa ngục bất diệt. Erica thầm mong người ta cũng giới thiệu cho cô một vị Chúa trời như thế này lúc cô còn nhỏ thì tốt biết mấy.

Từ chỗ ngồi kín đáo của mình trên ban công, cô nhìn thấy một phụ nữ trẻ ngồi cạnh Birgit trên hàng ghế đầu. Birgit đang run rẩy túm chặt lấy cánh tay và thỉnh thoảng lại dựa đầu lên vai cô ấy. Erica nghĩ rằng cô nhận ra cô gái đó là ai. Hẳn là Julia, em gái của Alex. Cô ngồi quá xa nên không nhìn rõ nét mặt của cô ấy nhưng có vẻ như Julia không vui trước sự đụng chạm của Birgit. Cô để ý thấy mỗi lần Birgit cầm tay Julia thì cô liền rút lại, nhưng người mẹ vẫn dường như không hay biết hay cố tình giả vờ như không biết phản ứng của cô con gái.

Ánh nắng bắt đầu tràn qua lớp kính vàng úa của những ô cửa sổ trên cao. Chiếc ghế hẹp và cứng khiến Erica bắt cảm thấy đau. Thật may là tang lễ diễn ra khá nhanh chóng. Tang lễ, cô ngồi đó nhìn xuống dòng người chậm rãi ra khỏi nhà thờ.

Bên ngoài, mặt trời chói lòa tới mức nhói trên bầu trời không một gợn mây. Hàng người chậm rãi đổ về phía sân nhà thờ quanh huyệt mộ mới đào, dành cho quan tài của Alex.

Trước đám tang của bố mẹ, cô thật chưa bao giờ nghĩ đến chuyện việc chôn cất sẽ tiến hành thế nào vào mùa đông khi nền đất vẫn còn đóng băng. Giờ thì cô biết là người ta sẽ phải sưởi ấm một khoảng đất trước khi đào lên. Một khoảng vừa đủ chứa một chiếc quan tài.

Trên đường tới khoảnh đất dành cho Alex, Erica đi qua ngôi mộ của bố mẹ mình. Cô là người cuối cùng trong đoàn nên có thể dừng lại một chút trước bia mộ của bố mẹ. Một lớp tuyết dày đọng lại bên thành mộ và cô cẩn thận gạt chúng xuống. Cô nhìn ngôi mộ lần cuối rồi vội vàng hướng tới đám người đang tụ tập cách đó không xa. Ít nhất những kẻ hiếu kỳ đã không còn ở đó nữa, chỉ còn lại bạn bè và người thân trong gia đình. Erica không chắc cô có nên tới đó hay không nhưng rồi quyết định sẽ tiễn Alex tới nơi an nghỉ cuối cùng.

Henrik đứng ở phía trước, hai tay đút vào túi áo khoác, đầu cúi xuống, mắt dán chặt vào chiếc quan tài từ từ phủ đầy hoa. Phần lớn là hoa hồng đỏ.

Không biết có phải anh ta cũng đang nhìn quanh, cho rằng cha của đứa trẻ trong bụng cô ấy rất có thể có mặt trong những người đang đứng quanh nấm mồ này.

Khi chiếc quan tài hạ xuống đáy huyệt Birgit kêu lên một tiếng đau đớn, nãy nề. Karl-Erik hai mắt khô ráo và bình tĩnh. Ông hẳn phải dung hết sức bình sinh để giữ cho Birgit không ngã quỵ, cả mặt tinh thần lẫn thể xác. Julia đứng hơi cách bọn họ một chút. Henrik đã miêu tả chính xác khi nói Julia là con vịt xấu xí trong nhà. Không giống như chị gái của mình, tóc cô nâu sẫm, cắt ngắn một cách vụng về chẳng ra kiểu gì. Vẻ mặt thô kệch, hai mắt sâu trồi ra dưới lớp mái ngó quá dài. Cô không trang điểm, làn da còn đầy tí vết của những mụn trứng cá thời dậy thì. Birgit trông nhỏ bé và yếu ớt bất thường khi đứng cạnh Julia. Cô con gái út phải cao hơn bà ít nhất mười phân, cơ thể lực lưỡng, to lớn, chẳng có chút đường cong nào. Ngạc nhiên, Erica bắt đầu quan sát một loạt diễn biến cảm xúc đối nghịch ào tới rồi đi như lốc cuốn trên gương mặt Julia. Đau đớn và giận dữ cứ thay đổi liên hoàn với tốc độ chóng mặt. Không một giọt nước mắt. Julia cũng là người duy nhất không đặt hoa lên quan tài và khi tang lễ kết thúc cô nhanh chóng quay lưng đi về phía nhà thờ.

Erica tự hỏi không hiểu quan hệ giữa hai chị em họ thế nào. Hẳn không dễ dàng gì khi suốt ngày bị so sánh với Alex và nhận phần thua thiệt. Việc Julia quay lưng lại giống như một sự cự tuyệt và vạch ra khoảng cách với những người còn lại. Hai vai cô nhô lên vẻ bất cần.

Henrik đi tới chỗ Erica.

“Chúng tôi có tổ chức một tiệc nhỏ ngay sau tang lễ. Hy vọng là cô có thể tham dự.”

“Tôi cũng không biết nữa Erica nói.

“Chỉ lẽ qua một lát thôi.”

Cô do dự một lát rồi đầu hàng. “Thôi được. Ở đâu vậy? Nhà của Ulla?”

“Không. Lúc đầu cũng định là thế nhưng sau cùng chúng tôi quyết định làm tại nhà của Birgit và Karl-Erik. Bất chấp chuyện xảy ra, tôi biết Alex vẫn luôn yêu quý ngôi nhà đó. Ở đó mỗi người chúng tôi đều có những kỷ niệm đẹp, vậy còn nơi nào xứng đáng hơn để tưởng niệm cô ấy? Mặc dù tôi hiểu rằng với cô thì có hơi khó khăn hơn một chút. Ý tôi là, chuyến viếng thăm cuối cùng của cô hẳn không dễ chịu gì.”

Erica đỏ mặt vì xấu hổ khi nghĩ tới chuyện đã xảy ra trong chuyến viếng thăm cuối cùng của mình. Cô nhìn lảng đi chỗ khác và nói:

“Không sao, tôi sẽ đến.”

Cô tự lái xe đến và đỗ xe ở phía sau trường Hakebacken. Ngôi nhà đã chật cứng khi cô bước vào và cô do dự không biết có nên quay lưng bỏ đi. Nhưng không kịp nữa rồi, Henrik đã xuất hiện và cầm lấy áo khoác của cô.

Mọi người đứng tùm tùm xung quanh chiếc bàn trong phòng ăn nơi phục vụ buffet với các loại bánh nướng mặn trông rất đẹp mắt. Erica chọn một miếng bánh lớn có tôm ở trên rồi lùi vào trong một góc để tiện ăn uống và lặng lẽ quan sát bữa tiệc.

Bữa tiệc có vẻ náo nhiệt bất thường so với tính chất tang lễ của nó. Không khí khá vui vẻ, sôi động. Nhưng khi nhìn kỹ thì mặt mũi ai cũng có chút gượng gạo trong lúc trò chuyện. Trong đầu họ hẳn không thể không nghĩ tới việc Alex đã bị sát hại ở đây.

Erica nhìn khắp phòng, điem qua từng khuôn mặt. Birgit đang ngồi trên mép ghế sofa, chắm nước mắt bằng một chiếc khăn mùi soa. Karl-Erik đứng ngay phía sau, một tay vụng về khoác lên vai vợ, tay kia bê một khay thức ăn. Henrik đi lại trong phòng, đóng vai trò chủ nhân một cách thành thạo. Anh ta chuyển từ nhóm khách này sang nhóm khách khác, bắt tay, gật đầu cảm tạ những lời chia buồn, không quên nhắc nhở mọi người còn có bánh ngọt và cà phê. Xét trên phương diện nào anh ta cũng là một chủ nhân toàn bích. Cứ như thể anh ta đang ở trong một bữa tiệc cocktail chứ không phải ở lễ tang của vợ. Điều duy nhất cho thấy anh ta rõ ràng đang phải cố gắng trong vai trò của mình là những lúc dừng lại hít một hơi thật sâu, chần chừ trong chốc lát trước khi lấy lại đủ tinh thần chào hỏi nhóm khách tiếp theo.

Người duy nhất hành xử không giống ai chính là Julia. Cô ngồi trên bậu cửa sổ ngoài hiên nhà, hai đầu gối co lên, mắt nhìn đăm đăm ra biển. Bất kỳ ai định tới gần trao đổi vài lời chia sẻ đều dứt khoát bị cự tuyệt. Cô phớt lờ mọi nỗ lực bắt chuyện và tiếp tục dán mắt vào khoảng trắng mênh mông ngoài khơi xa.

Erica cảm thấy có ai đó khẽ chạm nhẹ vào tay cô liền giật mình quay lại khiến cà phê hơi sánh ra một chút trên đĩa thức ăn.

“Xin lỗi, tôi không định làm cô giật mình,” Francine mỉm cười nói.

“Ồ, không sao, chỉ là tôi đang mải nghĩ quá!”

“Về Julia?” Francine gật đầu, mắt hướng về phía người đang ngồi bên cửa sổ. “Tôi thấy cô đang quan sát con bé.”

“Đúng vậy, thú thực là cô ấy khiến tôi tò mò. Cô ấy hoàn toàn tách biệt với những người còn lại trong gia đình. Tôi chịu không thể đoán nổi cô ấy đang thương tiếc Alex hay đang bất đồng vì một lý do nào khác.”

“Chẳng ai có thể hiểu nổi Julia. Nhưng cô ấy hẳn cũng có nỗi khổ. Một con vịt xấu xí lớn lên giữa hai con thiên nga xinh đẹp. Luôn bị đẩy sang một bên và bị bỏ mặc. Không phải là họ đối xử tồi tệ gì với con bé, chỉ là sự tồn tại của con bé không được mong đợi. Alex chẳng hạn, cô ấy không bao giờ nhắc tới tên em gái trong thời gian chúng tôi ở Pháp. Tôi đã rất ngạc nhiên khi chuyển tới Thụy Điển và phát hiện ra rằng Alex có một cô em gái. Cô ấy nói về cô còn nhiều hơn Julia. Hai cô hẳn có một tình bạn rất đặc biệt, đúng không?”

“Tôi cũng không biết nữa, thật đấy. Lúc ấy chúng tôi vẫn còn trẻ con. Giống như tất cả những đứa trẻ cùng tuổi khác, chúng tôi thân nhau như chị em ruột và không bao giờ muốn chia cách, đại loại như thế. Nếu Alex không chuyển đi thì có lẽ chuyện cũng sẽ xảy ra như vậy thôi. Cùng một câu chuyện vẫn hay xảy ra khi các cô gái nhỏ lớn lên và dậy thì. Chúng tôi có thể sẽ cùng tranh giành một cậu bạn trai, có những sở thích khác nhau đối với quần áo trang phục, bước lên những nấc thang xã hội khác nhau và rũ bỏ đối phương vì những người bạn mới phù hợp hơn với môi trường sống hoặc với tham vọng của mình. Nhưng có một điều chắc chắn là Alex đã có ảnh hưởng lớn tới cuộc đời tôi ngay cả khi đã lớn. Tôi nghĩ tôi sẽ không bao giờ trút bỏ được cái cảm giác bị phản bội. Tôi vẫn luôn tự hỏi có phải là do tôi đã nói hay làm gì đó sai. Cô ấy chỉ càng lúc càng thu mình lại và rồi một ngày, cô ấy đi mất. Khi chúng tôi gặp lại sau này, cô ấy trở thành một người hoàn toàn xa lạ. Tôi có một cảm giác kỳ lạ là giờ đây tôi đang bắt đầu hiểu cô ấy hơn.”

Erica nghĩ tới những trang sách đang dày lên ở nhà. Tư liệu trong đầu cô hiện nay chỉ là những cảm tưởng và những tình tiết pha trộn với những ý tưởng và suy đoán của bản thân. Cô thậm chí vẫn chưa biết sẽ xây dựng các tình tiết như thế nào, chỉ biết rằng cô phải viết cuốn sách này. Bản năng của người cầm bút cho cô biết đây chính là cơ hội để viết nên một tác phẩm đích thực, nhưng lại chưa xác định được ranh giới giữa nhu cầu sáng tác và mối liên hệ cá nhân đối với Alex. Tính hiếu kỳ, một đặc điểm tối quan trọng của nghề viết cũng thúc đẩy cô đi tìm đáp án cho câu trả lời về cái chết của Alex ở một mức độ cực kỳ riêng tư. Cô có thể chọn từ bỏ Alex cũng như số phận của cô ấy, quay lưng lại với đám người buồn thảm xung quanh cô ấy để tập trung làm việc của mình. Thế nhưng cô lại xuất hiện ở đây, trong căn phòng đầy người này, và không biết phải làm gì.

Cô đột nhiên nhớ ra đã quên không hỏi về bức tranh trong tủ quần áo của Alex. Giờ thì cô đã nhớ ra cái gam màu nóng sử dụng trong bức tranh khóa thân của Alex vì sao lại quen thuộc đến vậy. Cô liền quay sang hỏi Francine.

“Cô nhớ không, hôm tôi gặp cô ở phòng tranh...”

“Ừ, sao cơ?”

“Có một bức tranh ở ngay cạnh cửa ra vào. Một bức tranh sơn dầu lớn với những gam màu nóng như vàng, đỏ, cam...”

“Tôi biết cô định nói bức tranh nào rồi. Sao vậy? Định nói với tôi giờ cô cũng là nhà sưu tầm tranh?” Francine mỉm cười.

“Không, chỉ là tôi muốn biết, ai là người đã vẽ nó vậy?”

“Ôi trời, đúng là một câu chuyện buồn. Họa sĩ đó tên là Anders Nilsson. Anh ta cũng là người ở Fjällbacka đấy. Chính Alex là người đã phát hiện ra anh ta. Anh ta cực kỳ có tài. Tiếc là lại nghiện rượu nặng, nên đã tự hủy hoại cơ hội của chính mình. Thời đại này, không thể chỉ đưa tác phẩm tới phòng tranh là có thể

hy vọng thành công. Người nghệ sĩ còn phải biết quảng cáo bản thân. Cần phải xuất hiện ở các buổi khai mạc triển lãm, xúc tiến hoạt động và xây dựng hình ảnh của mình trên mọi lĩnh vực. Anders Nilsson là kẻ nghiện rượu nặng không phù hợp với bất kỳ môi trường văn minh nào. Thịnh thoảng chúng tôi bán được một vài bức tranh của anh ta cho những người thực sự hiểu biết nhưng Anders sẽ không bao giờ có thể trở thành một ngôi sao lớn trên bầu trời hội họa. Tàn nhẫn mà nói, anh ta sẽ có tiềm năng lớn nếu chết vì rượu. Các họa sĩ đã chết luôn trở nên nổi tiếng.”

Erica ngỡ ngàng nhìn người phụ nữ nhỏ nhắn thanh lịch trước mắt mình.

Thấy phản ứng của cô, Francine giải thích: “Tôi không có ý châm chọc thế đâu. Nhưng cứ thấy một người tài năng là thế mà lại phí hoài trong men rượu là tôi lại giận sôi lên. Mà tôi nói thế là còn nhẹ đấy. Anh ta thật may mắn mới được Alex phát hiện ra. Nếu không tranh của anh ta chỉ có những kẻ nghiện rượu ở Fjallbacka thưởng thức. Mà tôi thì không tin là họ có khả năng thưởng thức nghệ thuật một cách thực sự.”

Lại thêm một mảnh xếp hình được đặt về đúng chỗ nhưng Erica vẫn không tài nào nhìn ra mối liên quan của nó với bức tranh toàn cảnh. Tại sao Alex lại giấu bức tranh khóa thân do Anders Nilsson vẽ trong tủ quần áo của mình? Một lời giải thích có thể chấp nhận được là cô ấy định tặng nó cho Henrik làm quà hay tặng cho tình nhân và cô ấy đã thuê người họa sĩ mà cô ấy mến mộ. Nhưng nghe không được ổn cho lắm. Bức chân dung ấy toát lên một vẻ gọi cảm và nhục dục không giống như mối quan hệ giữa hai người xa lạ. Giữa Alex và Anders hẳn phải có một mối quan hệ nào đó. Thế nhưng, với trình độ thưởng thức nghệ thuật khiêm tốn của mình, rất có thể cô đã đoán sai.

Tiếng rì rầm bỗng nổi lên trong căn phòng. Truyền từ nhóm người đứng gần cửa tới tất cả khách khứa còn lại. Mọi con mắt đều đổ dồn về phía cửa khi một vị khách không hề mong đợi trang trọng tiến vào. Khi Nelly Lorentz bước vào cửa, ai nấy đều nín thở vì ngạc nhiên. Erica nghĩ tới mẫu báo tìm thấy trong phòng ngủ của Alex. Các sự việc hoàn toàn chẳng có gì liên quan tới nhau bắt đầu xoay vần trong đầu Erica mà không có lời giải đáp.

Từ đầu những năm năm mươi, sự sinh tồn của Fjallbacka gần như phụ thuộc vào nhà máy đồ hộp Lorentz. Gần một nửa những người có thể lao động được làm việc tại nhà máy và gia đình Lorentz giống như bá chủ ở cái thị trấn nhỏ bé này. Vì Fjallbacka vốn không phải là chôn qua lại của xã hội thượng lưu nên gia đình Lorentz tự tạo ra đẳng cấp của mình. Từ tòa villa khổng lồ trên đỉnh đồi, họ nhìn xuống Fjallbacka với vẻ bề trên.

Nhà máy được Fabian Lorentz xây dựng vào năm 1952. Ông xuất thân từ một gia đình có truyền thống nghề cá và vốn được mong đợi nối nghiệp cha ông. Nhưng lượng cá ngày càng giảm sút và chàng trai trẻ Fabian thông minh đầy tham vọng không hề muốn tiếp tục kiếm sống với cái nghề eo hẹp của cha mình.

Chàng trai đã bắt đầu xây dựng nhà máy với hai bàn tay trắng và khi qua đời vào cuối những năm bảy mươi, đã để lại cho vợ mình, Nelly, một cơ ngơi ăn nên làm ra và một khối tài sản đáng kể. Không giống với chồng, người rất được yêu mến, Nelly Lorentz có tiếng là lạnh lùng và ghê gớm. Bà ta không bao giờ xuất hiện giữa công chúng mà giống như một nữ hoàng, thỉnh thoảng triệu tập thân dân trong những sự kiện đặc biệt của mình. Thế nên việc bà ta xuất hiện ở đây đã gây kích động không nhỏ đối với tất cả mọi người. Và hẳn sẽ trở thành đề tài tán chuyện trong nhiều tháng tới.

Căn phòng im lặng tới mức có thể nghe thấy cả tiếng kim rơi. Bà Lorentz nhã nhặn để Henrik giúp cởi chiếc áo lông thú ra rồi bước vào phòng, tay đặt trên cánh tay Henrik. Henrik dẫn bà ta tới chiếc sofa ở chính giữa nơi Birgit và Karl-Erik đang ngồi. Bà ta khẽ gật đầu chào một vài vị khách trong phòng. Khi bà ta đi tới chỗ Birgit và Karl-Erik thì tiếng trò chuyện trong phòng lại nổi lên.

Mọi người tán chuyện này nọ nhưng kỳ thực ai cũng cố dỏng tai lên nghe cuộc đối thoại giữa ba người kia.

Một trong những người may mắn nhận được một cái gật đầu chào của bà Lorentz là Erica. Với chút tiếng tăm của mình cô coi như cũng có chút giá trị, thậm chí còn kiếm được một lời mời tới uống trà với Nelly Lorentz nhưng cô đã nhã nhặn từ chối, nói là vẫn đang trong thời kỳ để tang.

Cô tò mò nhìn Nelly trịnh trọng nói lời chia buồn với Birgit và Karl-Erik. Chẳng hiểu nổi trong cơ thể gầy guộc của bà ta thực sự còn chỗ cho cái gọi là tế bào cảm thông không nữa. Bà ta rất gầy, xương cổ tay trồi ra dưới lớp da mỏng và sang trọng. Bà ta hẳn phải nhịn ăn cả đời để giữ được thân hình mảnh mai thời thượng mà không nhận ra rằng nó chỉ phù hợp khi còn nét đầy đặn của tuổi trẻ, ngược lại với thời gian, thân hình ấy trông chỉ càng khô quắt. Bà ta có một gương mặt sắc sảo và góc cạnh nhưng da để lại trơn láng đáng ngạc nhiên, chàng có lấy một nếp nhăn khiến Erica nghĩ ngay tới phẫu thuật thẩm mỹ. Mái tóc của bà ta là ưu điểm lớn nhất. Màu xám bạc, dày và buộc xoắn lên theo kiểu Pháp, hơi quá chặt tay khiến làn da ở phía trán hơi căng lên, tạo ra một vẻ ngạc nhiên trên nét mặt của bà ta. Erica đoán Nelly chừng ngoài tám mươi. Nghe đồn hồi xưa bà ta từng là một vũ công và đã gặp Fabian Lorentz khi đang đầu quân cho một nhà hát ba lê ở Goteborg, nơi mà các cô gái thượng lưu không dám bén mảng tới. Erica cho rằng cô quả thật có nhìn thấy sự rèn luyện của người học múa trong chuyển động duyên dáng của bà ta. Nhưng theo phiên bản chính thức thì bà ta chưa bao giờ học múa và là con gái của một viên lãnh sự ở Stockholm.

Sau một vài phút trò chuyện kín đáo, Nelly rời khỏi chỗ hai vị phụ huynh đang đau buồn rồi đi ra ngoài hiên, ngồi xuống cạnh Julia. Không ai tỏ thái độ gì trước hành động mà họ đều cho là kỳ lạ đó. Mọi người tiếp tục trò chuyện nhưng cũng không quên để mắt tới cặp đôi kỳ lạ kia.

Erica một lần nữa đứng một mình trong góc sau khi Francine rời đi gặp các vị khách khác. Từ đây, cô có thể quan sát Julia và Nelly mà không gặp trở ngại

nào. Lần đầu tiên trong ngày, Erica thấy trên gương mặt Julia nở một nụ cười. Cô nhảy xuống khỏi bậc cửa rồi ngồi cạnh Nelly trên chiếc ghế mây, đầu hai người chụm lại, thì thầm trò chuyện.

Có điểm gì chung giữa hai con người tưởng chừng như hoàn toàn đối lập nhau ấy? Erica nhìn về phía Birgit. Nước mắt bà cuối cùng đã ngừng rơi và bà đang nhìn chăm chăm về hướng Julia và Nelly Lorentz với vẻ kinh hoàng không giấu giếm. Erica quyết định sẽ nhận lời mời tiệc trà của bà Lorentz. Có lẽ sẽ thú vị nếu được nói chuyện riêng với bà ta một lúc.

Rốt cuộc cô cũng thở phào nhẹ nhõm và rời khỏi ngôi nhà, sung sướng hít thở không khí hồi sinh của mùa đông.

Patrik có chút căng thẳng. Lâu rồi anh nấu ăn cho một phụ nữ. Mà lại còn là người phụ nữ mà anh vẫn luôn muốn theo đuổi. Mọi thứ vì thế đều phải thật hoàn hảo.

Anh vừa thái dưa chuột cho món xa lát vừa ngâm nga hát. Sau khi suy nghĩ nát óc, anh quyết định sẽ làm món thăn bò. Giờ thì đã gần xong, đang liu riu trong lò. Nước sốt nóng kêu tí tách và hương thơm tỏa ra ngào ngạt khiến bụng anh cũng muốn sôi lên sùng sục.

Đúng là một buổi chiều điên cuồng. Anh không thể về sớm như dự định nên phải dọn dẹp nhà cửa trong một khoảng thời gian kỷ lục. Bản thân anh không nhận thức được mức độ xuống cấp của ngôi nhà kể từ khi Karin rời đi, nhưng nếu lấy con mắt của Erica ra đánh giá thì anh sẽ cần phải cực kỳ cố gắng.

Anh cảm thấy hơi xấu hổ khi rơi vào cái bẫy hết sức thông thường của những gã độc thân trong một căn nhà bừa bộn với tủ lạnh trống rỗng. Anh không nhận thức được gánh nặng việc nhà của Karin. Anh coi việc nhà cửa sạch sẽ gọn gàng là nghiêm nhiên mà không bao giờ nghĩ tới công sức của vợ từng phải bỏ ra để duy trì điều đó. Anh còn y lại thành quen nhiều chuyện khác nữa.

Khi Erica nhấn chuông, anh lập tức tháo tạp dề và liếc vào gương kiểm tra lại đầu tóc. Mặc dù đã xịt gôm nhưng tóc tai vẫn lộn xộn chằng vào nếp gì cả.

Erica thì lúc nào cũng vậy, vô cùng xinh đẹp. Hai má hồng lên vì giá lạnh, những lọn tóc vàng dày, quấn xõa trên vai. Anh ôm hôn chào cô trong giây lát, đủ thời gian để nhắm mắt và hít hà mùi nước hoa của cô. Rồi anh dẫn cô vào trong ngôi nhà ấm áp.

Bàn ăn đã được dọn sẵn, họ bắt đầu với món khai vị trong lúc chờ đợi món ăn mở đầu. Patrik lén lút quan sát Erica thưởng thức với vẻ ngon miệng món quả bơ nhồi tôm. Món này khá dễ, khó có lý do thất bại.

“Em thật không bao giờ nghĩ là anh có thể nấu được một bữa ăn ba món đầy đủ lệ bộ đây,” Erica nói rồi làm một miếng bơ nữa.

“Cả anh cũng không tin được ấy chứ. Thôi nào, cạn ly và hoan nghênh em tới nhà hàng Hedstrom.”

Họ cụng ly và nhấm nháp hương vị của rượu vang trắng để lạnh. Hai người im lặng ăn uống một lúc.

“Em dạo này thế nào?” Patrik nhìn Erica qua món tóc rủ xuống từ trán, đang đưa trước mắt anh.

“Giai đoạn này cũng hơi khó khăn.”

“Sao em lại đi cùng họ tới cuộc thẩm vấn? Từ lâu em đã không còn liên lạc gì với Alex hay gia đình của cơ ấy mà.”

“Ồ, cũng phải đến hai mươi lăm năm ấy. Em cũng chẳng biết vì sao em lại đến nữa. Như thể em bị hút vào một dòng xoáy mà không thể thoát ra được, hoặc là không muốn thoát ra. Birgit thấy em thì lại liên tưởng tới những ngày tháng tốt đẹp xưa. Em lại là người ngoài nữa nên càng chẳng có gì phải lo ngại. À mà bọn anh đã có tiến triển gì chưa?”

“Anh xin lỗi. Anh không thể bình luận gì về vụ án.”

“Không sao. Em hiểu mà. Em xin lỗi. Em đúng là vô ý.”

“Không sao. Nhưng anh nghĩ em có thể giúp anh được đấy. Em thường xuyên gặp gỡ gia đình cô ấy, lại quen biết với họ từ lâu. Em có thể nói cho anh biết cảm nghĩ của em về gia đình họ cũng như những gì em biết về Alex?”

Erica đặt dao nĩa bằng bạc xuống và cố gắng lựa chọn từ ngữ để diễn tả cảm nghĩ của cô với Patrik. Cô kể cho anh nghe tất cả những gì cô biết cùng với ấn tượng của cô đối với những người xung quanh Alex. Patrik chăm chú lắng nghe, thỉnh thoảng lại đứng dậy dọn dẹp bỏ mấy món khai vị và bung món ăn mở đầu lên. Thỉnh thoảng anh lại hỏi xen vào một câu. Anh rất ngạc nhiên trước số lượng thông tin mà Erica thu thập được trong thời gian ngắn như thế. Cô cũng kể cho anh nghe những điều mà cô biết về Alex trước đây khiến người phụ nữ vốn chỉ là một nạn nhân bị giết hại trong mắt anh trở thành một thực thể sống động, một con người có gương mặt và tính cách.

“Em biết là anh không thể thảo luận về vụ án, Patrik, nhưng anh có thể nói cho em biết cảnh sát đã phát hiện ra manh mối nào hay chưa? Các anh có nghi ngờ ai đã sát hại cô ấy không?”

“Chưa, phải nói là cuộc điều tra gần như vẫn giẫm chân tại chỗ. Thế nên bất cứ đột phá hay phát hiện nhỏ nào cũng đều có giá trị.” Anh thở dài rồi dùng ngón tay vẽ quanh miệng ly rượu.

Erica do dự một lúc rồi nói: “Em biết một chuyện có thể có ích.” Cô thò tay vào túi xách lục lọi, lôi ra một mẫu giấy và đẩy nó tới trước mặt anh. Patrik cầm lấy mẫu giấy chăm chú đọc rồi nhượng mày nhìn cô vẻ dò hỏi.

“Nhưng chuyện này thì có liên quan gì tới Alex?”

“Thì chính em cũng đang hỏi mình câu đó. Em tìm thấy bài báo này trong ngăn kéo, dưới đám quần áo lót của Alex.”

“Em muốn nói là, em ‘tìm thấy’ nó? Em đã có cơ hội lục các ngăn kéo của cô ấy vào lúc nào thế?”

Anh nhìn thấy mặt cô đỏ lên và tự hỏi không hiểu cô lại đang giấu giếm chuyện gì đây.

“Được rồi được rồi, là có một buổi tối, em đi tới nhà cô ấy và ngó nghiêng một tí.”

“Em làm gì cơ?”

“Em biết, em biết. Anh không cần phải nhắc nhở. Một hành động thiếu suy nghĩ, nhưng em thế nào, anh vốn biết rõ mà. Cứ làm trước rồi mới nghĩ sau.” Cô nói liền một hơi, không để cho anh có thời gian đưa ra thêm bất cứ lời trách móc nào.

Anh kiềm chế không hỏi cô đã lấy mẫu giấy đó bằng cách nào. Không nên biết thì hơn.

Anh nghĩ sao về chuyện này Erica hỏi. “Bài báo viết về một vụ mất tích hai mươi lăm năm trước thì có liên quan gì tới Alex nhỉ?”

“Em còn biết thêm gì nữa không?” Patrik ve vẩy bài báo trước mặt.

“Thật tình là em chẳng biết gì hơn ngoài những chi tiết đã được nêu ra trong bài báo. Rằng Nils Lorentz, con trai của Fabian và Nelly Lorentz, đã biến mất không vết tích vào tháng Một năm 1977. Không tìm thấy xác. Có rất nhiều giả thiết đã được đặt ra. Có người thì cho rằng anh ta bị chết đuối, xác trôi ra biển. Lại có những tin đồn nói rằng anh ta đã biến thủ một số tiền lớn của ông bố rồi trốn ra nước ngoài. Em thì nghe đồn Nils Lorentz là một người chẳng tử tế gì, nên mọi người đều nghi ngờ về giả thiết thứ hai. Anh ta là con trai duy nhất nên Nelly chiều anh ta tới hư. Bà ấy vô cùng đau đớn khi con trai mất tích còn Fabian Lorentz thì không bao giờ gượng dậy nổi nữa. Ông ấy qua đời vì nhồi máu cơ tim một năm sau đó. Hiện giờ, người thừa kế duy nhất là đứa con trai mà họ nhận đỡ đầu một năm trước khi Nils mất tích. Nelly chính thức nhận cậu bé làm con nuôi vài năm sau khi chồng bà qua đời. Đấy, tin đồn đại loại như thế. Nhưng em vẫn không hiểu chuyện này thì có liên quan gì tới cái chết của Alex. Mọi liên hệ duy nhất giữa hai gia đình này là có một thời gian Karl-Erik làm việc tại văn phòng của nhà máy đồ hộp Lorentz, hồi Alex và em vẫn còn nhỏ, trước khi họ chuyển tới Goteborg. Nhưng là từ hơn hai mươi lăm năm trước rồi.”

Erica đột nhiên nhớ ra một chi tiết khác. Cô kể cho Patrik về việc Nelly xuất hiện ở đám tang và dành hết mọi quan tâm cho Julia.

“Em không tài nào đoán ra được tất cả những chuyện này có liên quan gì tới bài báo. Nhưng hẳn phải tồn tại một mối liên hệ nào đó Francine, đồng nghiệp của Alex ở phòng tranh, nói rằng Alex, vì một lý do nào đó, luôn muốn đoạn tuyệt với quá khứ. Francine chỉ đoán được thế thôi nhưng em nghĩ cô ấy có lý.”

Cứ cho là linh cảm của phụ nữ, hay anh muốn gọi là gì cũng được, nhưng em có cảm giác rằng, hẳn có một mối liên hệ nào đó.”

Cô có chút xấu hổ vì vẫn chưa kể hết toàn bộ sự thật cho Patrik. Vẫn còn một chi tiết nhỏ nhưng lại là mảnh ghép khó hiểu nhất trong trò xếp hình giải câu đố mà cô muốn giữ riêng cho mình. Ít nhất cho tới khi cô có thêm thông tin về nó.

“Tất nhiên là không thể tranh cãi với cái gọi là linh cảm của một người phụ nữ rồi. Em có muốn uống thêm chút rượu nữa không?”

“Vâng, phiền anh. Nhà anh rất đẹp. Anh tự trang trí đấy à?” Erica nhìn xung quanh và nói.

“Anh không dám nhận lời khen đó đâu. Tất cả đều là công sức của Karin.”

“Đúng rồi, vợ anh, Karin. Thật ra giữa hai người đã xảy ra chuyện gì?”

“Thì lại một kịch bản cũ rích. Nàng gặp chàng ca sĩ trang phục bụi bặm trong một ban nhạc. Nàng đem lòng yêu. Nàng ly dị chồng và đi theo chàng ca sĩ.”

“Anh đang đùa đấy à?”

“Tiếc rằng đó lại là sự thật. Bị đá như thế thật tệ. Nhưng cô ấy bỏ anh là vì Leif Larsson, ca sĩ nổi tiếng, thành viên trụ cột của Leffes, dàn nhạc khiêu vũ nổi tiếng nhất Bohuslan. Người đàn ông từng có cô bạn gái là vận động viên hockey xinh đẹp nhất miền duyên hải phía Tây ấy. Đúng thế, mình chẳng thể nào so sánh với anh chàng đi giày moka đó.”

Erica tròn xoe mắt nhìn anh.

Patrik mỉm cười. “Có hơi phóng đại một chút, nhưng sự việc đại loại là như thế.”

“Khiếp thật! Anh hẳn rất đau lòng.”

“Cũng đau lòng một thời gian nhưng giờ đỡ hơn rồi. Chưa hoàn toàn hồi phục nhưng cũng không đến nỗi nào.”

Erica liền thay đổi chủ đề. “Tin Alex có thai đúng là sét đánh.” Erica nhìn Patrick chăm chú và anh ngỡ rằng cô giống như đang che giấu điều gì sau vẻ mặt vô tội kia.

“Nhưng có vẻ như cô ấy không chia sẻ với chồng tin vui này,” cô nói.

Patrik im lặng chờ đợi cô nói tiếp. Chần chừ một lúc, Erica quyết định tiếp tục theo đuổi chủ đề này, nhưng hạ giọng nói khẽ, đầy vẻ do dự.

“Theo người bạn thân nhất của cô ấy thì Henrik không phải là cha của đứa bé.”

Patrik nhướn mày và huýt sáo nhưng vẫn không nói gì, hy vọng nghe thêm được thông tin từ Erica.

“Francine nói với em là Alex đã hẹn hò ai đó ở Fjallbacka này. Cuối tuần nào cô ấy cũng lái xe tới đây để gặp anh ta. Theo Francine, Alex chưa bao giờ muốn có con với Henrik, nhưng với người đàn ông này thì khác. Cô ấy rất vui vì có đứa bé này vì vậy Francine cực lực tin rằng Alex sẽ không tự sát. Theo ghi nhận của cô ấy, đây là lần đầu tiên trong đời, cô ấy thấy Alex hạnh phúc.”

“Cô ấy có biết người đàn ông kia là ai không?”

“Không, cô ấy không biết. Alex rất kín tiếng.”

“Vì sao chồng Alex có thể để cô ấy cuối tuần nào cũng về Fjallbacka một mình mà không đi cùng? Anh ta có biết cô ấy đang hẹn hò người khác không?”

Patrik nhấp một ngụm rượu và cảm thấy hai má bắt đầu nóng lên. Không biết là do rượu hay sự hiện diện của Erica nữa.

“Hai người bọn họ rõ ràng có một mối quan hệ rất bất thường. Em gặp Henrik ở Goteborg và có cảm giác hai người đó giống như sống trên hai đường thẳng song song không bao giờ giao cắt. Thế nên không thể đoán được là anh ta có biết hay không, dựa trên cuộc trò chuyện ngắn ngủi của em với anh ta. Người đàn ông này rắn như đá. Nếu anh ta có biết gì thì cũng cẩn thận giữ kín trong lòng.”

“Loại người ấy đôi khi giống như nồi áp suất. Hơi nước bốc lên ngày càng dày đặc và tới lúc nào đó sẽ phát nổ. Theo em, nguy cơ đó có thể xảy ra hay không? Một ngày nào đó, người chồng bị ruồng rẫy chịu hết nổi và ra tay sát hại người vợ phản bội Patrik hồi.”

“Em cũng không biết nữa. Thật đấy! Nhưng em nghĩ, giờ chúng mình nên uống cho đã và nói sang những chuyện khác, đừng nhắc tới án mạng với những cái chết bất ngờ nữa.”

Anh lập tức tán thành và gơ ly rượu lên để cụng ly với cô.

Họ chuyển ra ngồi trên sofa ngoài phòng khách và dành cả buổi tối còn lại thoải mái trò chuyện về cuộc sống muôn màu muôn vẻ. Cô kể với anh về cuộc sống của mình, về việc tranh chấp ngôi nhà, sự nhớ thương đối với bố mẹ. Anh kể cho cô về sự phẫn nộ, cảm giác thất bại sau vụ ly hôn và nỗi thất vọng khi trở về con số không tròn trĩnh ngay khi cảm thấy đã đến lúc gây dựng một gia đình với những đứa trẻ, rằng sẽ sống cùng với Karin cho tới lúc đầu bạc răng long.

Ngay cả những khoảng lặng giữa cuộc trò chuyện cũng vô cùng dễ chịu và đó cũng chính là lúc anh phải kiềm chế lắm mới không cúi xuống hôn Erica. Anh do dự và cuối cùng cơ hội đã vượt đi.